

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Phương án phòng, tránh, ứng phó
khi bão, bão mạnh - rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào Thành phố**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 16 tháng 9 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố kết quả cập nhật phân vùng bão, xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão và phân vùng gió cho các vùng ở sâu trong đất liền khi bão mạnh, siêu bão đổ bộ;

Căn cứ Quyết định số 59/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tại Công văn số 13/TTr-PCTT ngày 19 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án phòng, tránh, ứng phó khi bão, bão mạnh - rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào Thành phố. Khi xảy ra áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến Thành phố thì vận hành Phương án phòng, tránh, ứng phó như Phương án phòng, tránh, ứng phó với bão.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Phương án phòng, tránh, ứng phó khi bão, bão mạnh - rất mạnh đổ bộ trực tiếp vào Thành phố.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định ban hành Phương án này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia ÚPSC TT và TKCN;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Đài KTTV khu vực Nam Bộ;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN TP;
- VPUB: các PCVP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT, (KT/Trọng) D. 48

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hoan



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

**Phòng, tránh, ứng phó khi bão, bão mạnh - rất mạnh
đổ bộ trực tiếp vào Thành phố**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **810** /QĐ-UBND
ngày **12** tháng **3** năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Phần I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, bão mạnh - rất mạnh (sau đây gọi chung là bão) gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai. Chủ động phương án sẵn sàng ứng phó với bão trong điều kiện dịch bệnh.

Điều 2. Yêu cầu

1. Huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị; tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bôn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “ba sẵn sàng” (Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả).

2. Nhân dân Thành phố theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão, tình hình dịch bệnh (nếu có), nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ đạo, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng trong suốt thời gian từ trước, trong và sau khi xảy ra bão; đồng thời chủ động, nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban - ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Phần II CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ BÃO

Điều 3. Công tác triển khai thực hiện trước khi bão đổ bộ

1. Các cấp, các ngành tổ chức trực ban lãnh đạo và cơ quan tham mưu 24/24 giờ để nắm chắc diễn biến tình hình, dự kiến các tình huống xấu nhất có thể xảy ra; phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng ứng phó tại chỗ với lực lượng chi viện của cấp trên để khẩn trương bố trí cán bộ trực tiếp đến các địa bàn xung yếu cùng với cấp ủy - chính quyền địa phương chỉ đạo công tác ứng phó kịp thời và

có hiệu quả. Triển khai các phương án, kế hoạch phòng, chống bão, tìm kiếm cứu nạn của địa phương, đơn vị mình; trong đó, đặc biệt lưu ý tình huống ứng phó bão trong bối cảnh có dịch bệnh diễn biến phức tạp; thường xuyên theo dõi tình hình bão và diễn biến dịch bệnh qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, ứng dụng mạng xã hội facebook của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, Bộ Y tế... để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, các cấp chính quyền, Nhân dân chủ động phòng tránh, ứng phó đảm bảo an toàn hai mục tiêu kép: chủ động phương án sẵn sàng ứng phó với bão trong điều kiện dịch bệnh.

Sẵn sàng điều chỉnh linh hoạt phương án ứng phó với bão, dịch bệnh phù hợp theo hướng phát huy tối đa phương châm “4 tại chỗ” để ứng phó kịp thời, hiệu quả trong điều kiện sự hỗ trợ từ bên ngoài gặp nhiều hạn chế, đặc biệt là đảm bảo an toàn cho người dân tại các khu vực cách ly do dịch bệnh và dự kiến nơi sơ tán dân do bão; tập trung vào các mục tiêu như sau: phát hiện ngay các trường hợp mới nhiễm; không chế, khoanh vùng, xử lý triệt để, phòng và kiểm soát lây nhiễm không để lây lan ra cộng đồng; điều trị kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất để xảy ra tử vong.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, đơn vị

2.1. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố xác định các khu vực xung yếu để tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chi viện đúng mức cho thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn thực hiện việc phòng, tránh và tổ chức sơ tán, di dời dân kịp thời, an toàn.

Tùy theo tình hình diễn biến của bão ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông quyết định việc nhắn tin cảnh báo bão cho Nhân dân Thành phố biết để chủ động phòng, tránh.

Trong trường hợp có dịch bệnh, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Thành phố để điều hành, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, thành phố Thủ Đức và quận - huyện, các cơ quan có liên quan ứng phó bão hiệu quả trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh.

2.2. Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố, Sở Giao thông vận tải, Lực lượng Thanh niên Xung phong Thành phố, Thành Đoàn chuẩn bị lực lượng, bố trí cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng huy động các phương tiện, trang thiết bị như: tàu, ca nô, xe tải, xe chuyên dụng, thiết bị thông tin liên lạc, nhà bạt, phao cứu hộ, áo phao cứu sinh, nệm hơi cứu hộ và các trang thiết bị chuyên dụng, thông dụng khác để tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Tổ chức trực ban

nghiêm túc, tiếp nhận mọi thông tin cứu nạn thông qua Tổng đài 114 để triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời, hiệu quả. Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, tiếp ứng cho các địa phương khi cần thiết.

Bộ Tư lệnh Thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố nhu cầu hỗ trợ các lực lượng, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng từ Bộ Tư lệnh Quân khu 7 giúp Thành phố trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả của bão; liên hệ cơ quan cấp trên sẵn sàng xin chỉ viện trực thăng phục vụ công tác kêu gọi tàu thuyền trước bão và cứu nạn sau bão (có phương án cho bãi đáp trực thăng); có phương án sẵn sàng cơ động xe thiết giáp trong thời gian bão đổ bộ trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn tại hướng Cần Giờ.

Các đơn vị phải nắm chắc danh sách cán bộ, chiến sĩ, chuyên viên huy động để ứng phó bão trong trường hợp dịch bệnh, đặc biệt là lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở. Giao Bộ Tư lệnh Thành phố phối hợp với Sở Y tế chuẩn bị sẵn sàng triển khai bệnh viện dã chiến khi có yêu cầu của lãnh đạo Thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố trong trường hợp dịch lan rộng; chỉ đạo triển khai các hoạt động hỗ trợ phòng, chống dịch trong các đơn vị quân đội trực thuộc.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ, huyện Nhà Bè và Chi cục Thủy sản thực hiện hiệu quả Phương án đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên sông, trên biển, trong vùng nước cảng biển và công tác phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố; kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền hoạt động đánh bắt thủy sản, tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các cửa sông, cửa biển, các điểm xuất bến, các khu neo đậu tàu thuyền tại từng xã, thị trấn, tuyệt đối không để ngư dân trốn ra khơi hoặc ở lại tại các sở đáy, chòi canh trên biển.

Khi có dịch bệnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố phối hợp với Công an Thành phố, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan để giám sát người nhập cảnh, xuất cảnh vùng có dịch.

2.4. Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng khi bão xảy ra để trộm cắp, cướp giật; triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch của Thành phố.

2.5. Sở Giao thông vận tải phối hợp Công an Thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện bố trí lực lượng hướng dẫn điều tiết giao thông tại các bến phà, đò ngang, đò dọc để Nhân dân chuyển hướng di chuyển, không tập trung đi lại tại các bến tàu vận tải hành khách trong thời gian bão có khả năng đổ bộ vào Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương; đảm bảo giao thông huyết mạch thông suốt tại các tuyến đường quan trọng, cửa ngõ ra vào Thành phố.

2.6. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch đôn hạ, cắt tỉa cây xanh có nguy cơ ngã đổ; kiểm tra, hướng dẫn, cảnh báo các chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải đảm bảo an toàn khi thi công xây dựng, lắp đặt, sử dụng giàn giáo và cần cẩu tại các công trình đang thi công; gia cố, chằng chống đối với các chung cư cũ, công trình công cộng, trụ sở làm việc, các công trình có dạng tháp... để đảm bảo an toàn.

2.7. Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH bảo đảm nguồn điện liên tục, phục vụ cho cơ quan, đơn vị chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai. Bảo vệ hệ thống điện, trạm biến thế, công trình điện lực; đồng thời, xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị máy phát điện dự phòng khi Thành phố bị ảnh hưởng của bão.

2.8. Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố chủ trì, phối hợp Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH, Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng Thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức rà soát đảm bảo các điều kiện an toàn về điện đối với hệ thống chiếu sáng công cộng khi xảy ra mưa bão trên địa bàn Thành phố.

2.9. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố; chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ Viễn thông Thành phố tổ chức huy động, bố trí và sử dụng các trang thiết bị thông tin liên lạc của mạng thông tin chuyên dụng phòng, chống thiên tai được Tập đoàn Bưu chính Viễn thông giao cho Viễn thông Thành phố trực tiếp quản lý, khai thác.

2.10. Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Hội Chữ thập đỏ Thành phố triển khai kế hoạch huy động lực lượng y - bác sỹ, chuẩn bị đủ cơ sở phương tiện, vật tư, thiết bị, thuốc men cần thiết để đáp ứng nhu cầu cứu thương và khắc phục hậu quả, đảm bảo điều kiện sinh hoạt, cứu tế cho Nhân dân, vệ sinh phòng dịch kịp thời.

Trong điều kiện dịch bệnh xảy ra trên địa bàn Thành phố, sẵn sàng phương án huy động hóa chất khử trùng, khẩu trang y tế cho các địa điểm sơ tán dân, chuẩn bị trang thiết bị, máy móc cần thiết để đo thân nhiệt, phân loại các đối tượng cho các khu cách ly tập trung, các bệnh viện.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận - huyện có phương án bảo vệ kho tàng, kho hóa chất, các bãi rác đảm bảo an toàn khi bão gây mưa lớn, ngập lụt trên diện rộng làm phát tán các chất độc hại, gây ô nhiễm môi trường.

2.12. Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố (Saigon Co-op) tổ chức trợ giúp, cung ứng hàng hóa, chất đốt, lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân

phải sơ tán, di dời tránh bão, cứu trợ Nhân dân vùng bị thiệt hại, không để người dân thiếu đói. Sở Công thương thông báo kịp thời cho các tổ chức kinh tế và hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống đối với các kho bãi, chợ, khu thương mại trọng yếu.

2.13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có phương án bảo vệ cho những đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội khi bão trực tiếp đổ bộ vào Thành phố. Trong điều kiện có dịch bệnh, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình sức khỏe của những người lao động, làm việc xuất phát, trở về từ các khu vực có dịch trong và ngoài nước.

2.14. Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố (Hepza), Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố thông báo cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp về tình hình bão; chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn các kho tàng, nhà xưởng trọng yếu. Đặc biệt, đối với các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp ven sông phải đề phòng tình huống mưa lớn kết hợp triều cường gây sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn tính mạng cho người lao động. Trong điều kiện có dịch bệnh, vừa triển khai phương án ứng phó, vừa tổ chức phổ biến thông tin về tình hình dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đến người lao động, chuyên gia, đội ngũ quản lý của các công ty, nhà máy, doanh nghiệp trực thuộc.

2.15. Sở Du lịch thông báo cho các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh du lịch không tổ chức các tour du lịch về địa bàn huyện Cần Giờ khi bão có hướng di chuyển vào địa bàn Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng. Trong điều kiện có dịch bệnh, chỉ đạo các công ty du lịch, lữ hành triển khai các biện pháp ứng phó bão cho du khách kết hợp phòng ngừa dịch bệnh.

2.16. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện kiểm tra các trường học, cơ sở dạy nghề để chuẩn bị các phương án ứng phó kịp thời và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh, giáo viên, nhân viên; yêu cầu các trường không tổ chức cho học sinh tham quan, du lịch, sinh hoạt ngoại khóa tại địa bàn huyện Cần Giờ khi bão có hướng di chuyển vào Thành phố hoặc theo cảnh báo của cơ quan chức năng; tổ chức cho học sinh nghỉ học khi bão đổ bộ. Trong điều kiện có dịch bệnh, phổ biến thông tin về tình hình, diễn biến dịch, các biện pháp phòng, chống dịch tới học sinh, sinh viên trên địa bàn Thành phố; thực hiện nghiêm túc các nội dung của kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học theo khuyến cáo của ngành y tế.

2.17. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo:

- Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, bắt buộc các chủ trại, cơ sở nuôi động vật hoang dã hung dữ (cá sấu, gấu...) thực hiện phương án gia cố chuồng, trại đảm bảo an toàn hoặc di chuyển đến nơi an toàn, không để động vật nuôi sống chuồng gây nguy hiểm cho cộng đồng.

- Chi cục Thủy sản kiểm tra, nắm bắt số lượng tàu cá và thuyền viên đang hoạt động trên biển, kịp thời hướng dẫn các tàu thuyền di chuyển tránh trú bão

và neo đậu đúng vị trí, kỹ thuật để đảm bảo an toàn khi sóng to, gió lớn; phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện khuyến cáo nông dân biện pháp gia cố bờ ao, lồng bè, chòi canh, sớ đáy, tổ chức thu hoạch thủy sản... nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại cho bão gây ra.

2.18. Tổng Công ty Cấp nước Thành phố - TNHH Một thành viên đảm bảo an toàn hệ thống, nguồn và lượng nước sạch cung cấp cho Thành phố; dự kiến các phương án tổ chức cung cấp nước sạch kịp thời cho người dân tại các khu vực bị mất nguồn nước và thiệt hại do bão gây ra.

2.19. Các Thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tổ chức đi kiểm tra trực tiếp tại thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn; chỉ đạo, đôn đốc, rà soát công tác phòng, chống, ứng phó bão tại các địa bàn được giao phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì điện thoại vệ tinh đã được trang bị để sử dụng khi cần thiết.

2.20. Đài Thông tin duyên hải Thành phố kịp thời thông tin cho các thuyền trưởng, chủ phương tiện, tàu thuyền hoạt động đánh bắt xa bờ, tàu vận tải trên địa bàn Thành phố về tình hình, diễn biến, hướng di chuyển của bão để chủ động tránh trú an toàn, thoát ra hoặc không di chuyển vào vùng nguy hiểm. Cung cấp các thông tin về hoạt động của tàu thuyền cho các cơ quan chức năng.

2.21. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin tọa độ, cấp độ, phạm vi ảnh hưởng, diễn biến, hướng di chuyển của bão cho các cơ quan chức năng và cơ quan thông tin đại chúng. Đặc biệt, phải cụ thể hóa địa bàn bị ảnh hưởng của bão để người dân phòng tránh. Các cơ quan thông tấn, báo chí, nhất là Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố đảm bảo thông tin về diễn biến của bão theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai để các tổ chức, nhân dân biết và chủ động phòng, tránh, ứng phó.

2.22. Các doanh nghiệp thông tin di động có trách nhiệm tổ chức định vị thuê bao di động phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và nhắn tin cảnh báo bão cho nhân dân theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và nhắn tin cảnh báo thiên tai qua mạng thông tin di động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn

3.1. Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở các khu vực xung yếu đến nơi tránh trú an toàn; đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần, trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, thiết bị chiếu sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và nơi tạm cư. Bảo vệ các khu vực, công trình trọng điểm (liên quan đến an ninh quốc phòng,

kinh tế, chính trị, văn hóa, tài nguyên đặc biệt...), cứu nạn và giúp đỡ các gia đình bị nạn. Triển khai ngay kế hoạch chi tiết việc huy động lực lượng giúp người dân chằng chống nhà cửa trước bão và khắc phục hậu quả sau bão; đồng thời, nắm chắc các phương tiện, trang thiết bị hiện có do các đơn vị trực thuộc quản lý và các phương tiện, trang thiết bị trưng dụng trong nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để kịp thời huy động ứng cứu khi cần thiết.

3.2. Phối hợp các Bệnh viện, Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Trạm Y tế các phường - xã - thị trấn huy động lực lượng y - bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân. Trong điều kiện có dịch bệnh, thiết lập hoạt động của đội cơ động chống dịch tại đơn vị y tế các tuyến; tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

3.3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức kiểm tra, thông báo, yêu cầu các doanh nghiệp quảng cáo trên địa bàn mình thực hiện chằng chống, gia cố các pa nô, biển quảng cáo... đúng kỹ thuật, đề phòng gió bão gây sự cố, tai nạn.

3.4. Huyện Cần Giờ chuẩn bị chu đáo kế hoạch di dời dân từ xã đảo Thạnh An vào đất liền và các hộ dân có nhà ở ven sông, ven biển, trong rừng phòng hộ, vùng trũng thấp, có nguy cơ sạt lở, nhà đơn sơ (nhà lá, mái tôn, tường mỏng...) không đảm bảo an toàn đến các địa điểm tránh trú kiên cố, chắc chắn để khi có lệnh của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố phải di dời ngay. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các sớ đáy, chòi canh thủy sản trên biển, ven biển, trong rừng phòng hộ, các cửa sông, cửa biển; quản lý, bảo vệ tài sản tại các khu neo đậu tàu thuyền tránh, trú bão. Phối hợp với Chi cục Thủy sản, Đài Thông tin duyên hải Thành phố thường xuyên thông tin cho chủ tàu thuyền, thuyền trưởng, ngư dân đang hoạt động đánh bắt trên biển nắm chắc diễn biến, hướng di chuyển của bão để thực hiện việc phòng, tránh an toàn.

3.5. Các địa phương ven sông (sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, sông Nhà Bè và các sông lớn khác), khu vực có nguy cơ sạt lở cao (huyện Cần Giờ, huyện Nhà Bè, huyện Bình Chánh, quận Bình Thạnh, thành phố Thủ Đức...): tổ chức lực lượng, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện để chủ động quyết định sơ tán, di dời dân đến các địa điểm tạm cư kiên cố, chắc chắn nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản Nhân dân.

3.6. Thông báo cho các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn kiểm tra kho tàng, máy móc, thiết bị để chủ động di dời đến địa điểm an toàn nhằm giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra mưa bão. Khẩn trương huy động, trưng dụng, trưng mua (đã có hiệp đồng) các phương tiện, vật tư, máy móc, thiết bị hiện có do các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân quản lý trên địa bàn đảm bảo trạng thái sẵn sàng vận hành hiệu quả để bơm tiêu chống úng, hỗ trợ di chuyển dân cư, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả khi có sự cố xảy ra.

3.7. Các phường - xã - thị trấn tổ chức lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, trực chiến để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống xấu như: sập nhà, sập công trình...; huy động và phân công lực lượng trợ giúp người dân chằng chống nhà cửa trước bão. Xác định các khu vực trọng điểm có khả năng bị ảnh hưởng nặng khi bão đi qua để thường xuyên theo dõi và kịp thời xử lý, ứng phó.

4. Do ảnh hưởng của bão có thể xảy ra mưa lớn, xả lũ ở thượng nguồn, các Sở, ngành, đơn vị, thành phố Thủ Đức và quận - huyện, phường - xã - thị trấn khẩn trương triển khai đồng thời Phương án chủ động phòng, chống, ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường và xả lũ trên địa bàn Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 4. Tổ chức di dời, sơ tán dân khi bão sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn, các cơ quan chức năng tổ chức di dời dân trong các nhà ở không kiên cố, có khả năng bị đổ, sập và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho Nhân dân.

1.1. Tình huống 1: khi bão (bão cấp 8-9) sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Về di dời dân, sơ tán dân: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến di dời, sơ tán khoảng 114.078 hộ với 535.284 người.

Riêng huyện Cần Giờ di dời, sơ tán khoảng 1.154 hộ với 3.771 người, gồm:

- Xã đảo Thạnh An tổ chức di dời, sơ tán cục bộ tại trung tâm xã: 450 hộ với 1.456 người.

+ Các địa điểm tránh, trú bão: gồm 04 địa điểm (Trường Tiểu học Thạnh An, Trường THCS - THPT Thạnh An, chùa Hưng Lợi Tự, Ban Chỉ huy Quân sự xã Thạnh An).

+ Lực lượng huy động tham gia 182 người, gồm: Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Đoàn Biên phòng Thạnh An, lực lượng xung kích, Hội Chữ thập đỏ xã, các Đoàn thể và Trạm Y tế xã.

- Các xã còn lại tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 704 hộ với 2.315 người, gồm: thị trấn Cần Thạnh di dời 147 hộ với 485 người; xã Long Hòa di dời 97 hộ với 246 người; xã An Thới Đông di dời 69 hộ với 251 người; xã Lý Nhơn di dời 96 hộ với 353 người; xã Tam Thôn Hiệp di dời 55 hộ với 143 người; xã Bình Khánh di dời 240 hộ với 837 người.

b) Thời gian thực hiện: hoàn thành trước 12 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

1.2. Tình huống 2: khi bão mạnh - rất mạnh (bão cấp 10-13) sắp đổ bộ trực tiếp vào Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Về di dời, sơ tán dân: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến di dời, sơ tán khoảng 115.259 hộ với 539.376 người:

- Tại huyện Cần Giờ tổ chức di dời, sơ tán 1.596 hộ với 4.907 người, trong đó:
+ Tổ chức di dời, sơ tán toàn bộ Nhân dân trên địa bàn xã đảo Thạnh An (khoảng 892 hộ với 2.599 người).

* Lộ trình xuất phát: từ trung tâm xã đi hướng sông Thêu vượt sông Lòng Tàu về thị trấn Cần Thạnh.

* Các địa điểm tránh, trú bão từ xã Thạnh An về thị trấn Cần Thạnh (04 điểm): Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, Trung tâm Thể dục - Thể thao huyện; Trung tâm Văn hóa huyện; Trường Tiểu học Cần Thạnh 2.

* Huy động phương tiện tham gia: 06 đò khách, 01 ghe của Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, 01 tàu Kiểm ngư, 02 tàu của Hải đội 2.

* Địa điểm tập kết phương tiện thủy phục vụ sơ tán dân về thị trấn Cần Thạnh, cụ thể: cầu đò trước Ủy ban nhân dân xã (từ tổ 01 đến tổ 23 ấp Thạnh Hòa); Cầu đá ngầm (từ tổ 24 đến tổ 36 ấp Thạnh Bình).

* Huy động lực lượng tham gia 171 người, gồm: Ban Chỉ huy Quân sự xã 21 người; Ban Nhân dân ấp 120 người; các đoàn thể và Trạm Y tế: 30 người.

+ Tổ chức di dời, sơ tán các xã còn lại di dời, sơ tán khoảng 704 hộ với 2.315 người, gồm: thị trấn Cần Thạnh 147 hộ với 485 người, xã Long Hòa 97 hộ với 246 người, xã An Thới Đông 69 hộ với 251 người, xã Lý Nhơn 96 hộ với 353 người, xã Tam Thôn Hiệp 55 hộ với 143 người, xã Bình Khánh 240 hộ với 837 người.

- Tại huyện Nhà Bè: tổ chức di dời, sơ tán các hộ dân sống ven kênh, sông, rạch tại các xã Phú Xuân, xã Long Thới, xã Hiệp Phước, tổng cộng 2.239 hộ với 11.356 người. Các xã còn lại: thị trấn Nhà Bè, xã Nhơn Đức, xã Phước Lộc, xã Phước Kiển; tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 2.861 hộ với 9.044 người.

- Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện còn lại: tổng cộng di dời, sơ tán khoảng 108.563 hộ với 514.069 người.

b) Thời gian thực hiện: hoàn thành trước 24 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

2. Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Bộ đội biên phòng, Y tế, Chữ thập đỏ, Thanh niên xung phong, Đoàn Thanh niên... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

3. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Thủ Đức và quận - huyện trực tiếp xuống địa bàn phường - xã - thị trấn tại khu vực phải di dời, sơ tán dân và các điểm tạm cư để kiểm tra, tổ chức thực hiện kế hoạch chu đáo, an toàn.

4. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của người dân tại những nơi đã di dời, sơ tán.

(Đính kèm Phụ lục I - Số người, số hộ dân dự kiến di dời, sơ tán; Phụ lục II - Các khu vực xung yếu và vị trí an toàn trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện).

Điều 5. Quản lý tàu thuyền và cho học sinh nghỉ học

1. Tùy tình hình thực tế của bão, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định ban hành lệnh cấm tàu thuyền ra khơi, yêu cầu Chi cục Thủy sản, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ kiểm soát chặt chẽ việc xuất bến của tàu thuyền tại các cửa sông, cửa biển. Khi xảy ra bão mạnh - rất mạnh phải yêu cầu các tàu thuyền hoạt động nghề cá về neo đậu tránh trú tại khu neo đậu khu vực sông Đồng Định và các điểm tập kết tàu thuyền tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cần Giờ.

2. Tùy tình hình thực tế của bão, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định ban hành lệnh cấm phà, tàu thuyền đánh bắt thủy sản, tàu du lịch, tàu cánh ngầm, tàu nhà hàng, tàu vận tải (không bao gồm tàu biển), đò ngang, đò dọc xuất bến, hoạt động; yêu cầu thành phố Thủ Đức và quận - huyện, các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc xuất bến tại các bến tàu, bến khách ngang sông, đò ngang, đò dọc trên địa bàn nhằm không để xảy ra sự cố đáng tiếc khi mưa, bão, lốc xoáy. Đối với tàu biển hoạt động trong vùng nước cảng biển, giao Cảng vụ Hàng hải Thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của bão và chỉ đạo của Cục Hàng hải để điều động tàu thuyền tránh, trú bão an toàn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức cho học sinh nghỉ học trước 24 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố.

Điều 6. Công tác triển khai thực hiện trong thời gian bão đổ bộ

1. Các cấp, các ngành đảm bảo chế độ trực ban, thông tin, báo cáo tình hình và mọi diễn biến, ảnh hưởng, thiệt hại do bão gây ra để cấp trên kịp thời chỉ đạo và có phương án xử lý phù hợp.

2. Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn trong quá trình ứng phó với bão. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện quyết định việc triển khai các biện pháp ứng phó trên địa bàn quản lý để giải quyết các sự cố do bão gây ra.

Điều 7. Công tác triển khai thực hiện sau khi bão đi qua

1. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau:

a) Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn, trật tự. Giải tỏa lệnh cấm tàu thuyền ra khơi, xuất bến và cho phép học sinh đến trường học tập bình thường.

b) Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

c) Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản của nhân dân, doanh nghiệp, Nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của bão.

d) Trong thời gian ngắn nhất, huy động nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ; sửa chữa trường học, bệnh viện, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão...

đ) Tổ chức ngay công tác thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do ảnh hưởng của bão, chủ động thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” có hiệu quả trong việc khắc phục hậu quả tại các đơn vị cơ sở, phường - xã - thị trấn.

e) Tổ chức thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp trên.

2. Bộ Tư lệnh Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố... phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư lệnh Quân khu 7, các đơn vị Thành phố và chính quyền địa phương huy động lực lượng, sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để triển khai ngay các phương án, kế hoạch tìm kiếm cứu nạn.

3. Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố, Công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh Thành phố, Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng Thành phố khẩn trương tiến hành thu dọn các cây xanh, trụ đèn chiếu sáng bị ngã đổ để đảm bảo giao thông được thông suốt, nhất là các tuyến đường chính vào Thành phố và tổ chức vệ sinh môi trường, đường phố sạch sẽ. Rà soát các cây xanh có nguy cơ ngã đổ để xử lý, cắt tía, chống sưa đảm bảo an toàn.

4. Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ Thành phố điều động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho Bệnh viện, Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức và các quận - huyện để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng dịch kịp thời.

5. Thành Đoàn, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên tình nguyện trực tiếp xuống địa bàn giúp nhân dân sửa chữa lại nhà ở bị hư hỏng.

6. Tổng Công ty Điện lực Thành phố - TNHH đảm bảo an toàn mạng lưới điện, huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khắc phục sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

7. Sở Công thương, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố (Saigon Co-op) chỉ đạo các công ty thương mại, siêu thị tổ chức các chợ tạm, xe bán hàng lưu động để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố cùng thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn.

9. Căn cứ vào mức độ thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và chế độ, chính sách; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho việc khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Trường hợp dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên (Thành phố Thủ Đức, quận - huyện) tổng hợp báo cáo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét hỗ trợ.

Phần III

LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ BÃO

Điều 8. Lực lượng

Lực lượng dự kiến huy động từ các cấp, các ngành tham gia công tác ứng phó bão đảm bảo gần 30.000 người. Trong đó, lực lượng nòng cốt của Thành phố Hồ Chí Minh là 4.240 người; lực lượng của thành phố Thủ Đức và các quận - huyện là 9.356 người; lực lượng các phường - xã - thị trấn là 16.020 người. Tùy theo tình hình diễn biến của bão, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

(Đính kèm Phụ lục III - Lực lượng dự kiến huy động).

Điều 9. Phương tiện, trang thiết bị

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng, tránh, ứng phó với bão gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các sở, ngành, đơn vị Thành phố và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của thành phố Thủ Đức và các quận - huyện.

(Đính kèm Phụ lục IV - Phương tiện, trang thiết bị cần huy động).

Phần IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN, ĐIỀU HÀNH, CHỈ HUY
PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ VỚI BÃO

Điều 10. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện căn cứ phương án này rà soát, bổ sung hoàn chỉnh Phương án phòng, tránh, ứng phó khi bão đổ bộ trực tiếp của địa bàn quản lý.

Điều 11. Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó bão cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu hiệu quả các khu vực xung yếu, di dời dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

Điều 12. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện phải trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của đơn vị, địa phương mình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi bão đổ bộ trực tiếp vào Thành phố. Thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

Điều 13. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn thành phố Thủ Đức và quận - huyện, phường - xã - thị trấn phải chịu mọi sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận - huyện, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do bão gây ra.

Điều 14. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Phương án này được phổ biến đến tận phường - xã - thị trấn, thông tin rộng rãi đến nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (địa chỉ: <http://www.phongchonglutbaotphcm.gov.vn> - mục “Phương án”)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục I
Số người, số hộ dân dự kiến di dời, sơ tán
khi bão đổ bộ trực tiếp vào địa bàn Thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số **810** /QĐ-UBND
ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | Quận - huyện | Số phường, xã, thị trấn (có dân cần di dời, sơ tán) | Bão cấp 8-9 | | Bão cấp 10-13 | |
|-----|-------------------|---|--------------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------------------|
| | | | Số hộ cần di dời, sơ tán | Số người di dời tại chỗ | Số hộ cần di dời, sơ tán | Số người cần di dời, sơ tán |
| 1 | Thành phố Thủ Đức | 22 | 4.922 | 19.627 | 4.922 | 19.627 |
| 2 | Quận 1 | 10 | 2.232 | 12.127 | 2.232 | 12.127 |
| 3 | Quận 3 | 13 | 3.688 | 14.820 | 3.688 | 14.820 |
| 4 | Quận 4 | 15 | 15.428 | 63.527 | 15.428 | 63.527 |
| 5 | Quận 5 | 7 | 600 | 4.200 | 600 | 4.200 |
| 6 | Quận 6 | 9 | 3.500 | 15.000 | 3.500 | 15.000 |
| 7 | Quận 7 | 7 | 533 | 2.152 | 533 | 2.152 |
| 8 | Quận 8 | 15 | 9.171 | 37.551 | 9.171 | 37.551 |
| 9 | Quận 10 | 4 | 4.750 | 33.250 | 4.750 | 33.250 |
| 10 | Quận 11 | 9 | 6.026 | 23.414 | 6.026 | 23.414 |
| 11 | Quận 12 | 11 | 3.798 | 20.791 | 3.798 | 20.791 |
| 12 | Quận Bình Tân | 5 | 21.962 | 87.454 | 21.962 | 87.454 |
| 13 | Quận Gò Vấp | 6 | 10.186 | 71.300 | 10.186 | 71.300 |
| 14 | Quận Phú Nhuận | 2 | 444 | 5.450 | 444 | 5.450 |
| 15 | Quận Tân Bình | 2 | 6.235 | 29.423 | 6.235 | 29.423 |
| 16 | Quận Tân Phú | 9 | 3.659 | 19.881 | 3.659 | 19.881 |
| 17 | Quận Bình Thạnh | 13 | 1.788 | 6.358 | 1.788 | 6.358 |

| STT | Quận - huyện | Số phường, xã, thị trấn (có dân cần di dời, sơ tán) | Bảo cấp 8-9 | | Bảo cấp 10-13 | |
|-----|------------------|---|--------------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------------------|
| | | | Số hộ cần di dời, sơ tán | Số người di dời tại chỗ | Số hộ cần di dời, sơ tán | Số người cần di dời, sơ tán |
| 18 | Huyện Cần Giờ | 7 | 1.154 | 3.771 | 1.596 | 4.907 |
| 19 | Huyện Củ Chi | 7 | 202 | 1.414 | 202 | 1.414 |
| 20 | Huyện Bình Chánh | 8 | 400 | 1.600 | 400 | 1.600 |
| 21 | Huyện Nhà Bè | 7 | 4.361 | 17.444 | 5.100 | 20.400 |
| 22 | Huyện Hóc Môn | 6 | 9.039 | 44.730 | 9.039 | 44.730 |
| | | 194 | 114.078 | 535.284 | 115.259 | 539.376 |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục II

Các khu vực xung yếu và vị trí an toàn trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận - huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số **810** /QĐ-UBND ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | Quận - huyện | Số khu vực xung yếu | Số vị trí an toàn |
|------------------|-------------------|---------------------|-------------------|
| 1 | Thành phố Thủ Đức | 67 | 113 |
| 2 | Quận 1 | 49 | 35 |
| 3 | Quận 3 | 41 | 68 |
| 4 | Quận 4 | 34 | 67 |
| 5 | Quận 5 | 15 | 52 |
| 6 | Quận 6 | 59 | 35 |
| 7 | Quận 7 | 10 | 48 |
| 8 | Quận 8 | 44 | 83 |
| 9 | Quận 10 | 4 | 11 |
| 10 | Quận 11 | 16 | 18 |
| 11 | Quận 12 | 15 | 65 |
| 12 | Quận Bình Tân | 29 | 41 |
| 13 | Quận Gò Vấp | 20 | 39 |
| 14 | Quận Phú Nhuận | 18 | 18 |
| 15 | Quận Tân Bình | 4 | 50 |
| 16 | Quận Tân Phú | 22 | 69 |
| 17 | Quận Bình Thạnh | 22 | 110 |
| 18 | Huyện Cần Giờ | 31 | 35 |
| 19 | Huyện Củ Chi | 15 | 57 |
| 20 | Huyện Bình Chánh | 9 | 11 |
| 21 | Huyện Nhà Bè | 28 | 42 |
| 22 | Huyện Hóc Môn | 16 | 43 |
| TỔNG CỘNG | | 568 | 1.110 |

Các khu vực xung yếu, trọng điểm và vị trí an toàn, kiên cố tại thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, cụ thể như sau:

1. Thành phố Thủ Đức

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 67 điểm.

- Phường Hiệp Bình Chánh: 06 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.
- Phường Hiệp Bình Phước: 06 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5; Khu phố 6.
- Phường Linh Đông: 04 điểm, gồm Khu phố 5; Khu phố 6; ven rạch Gò Dưa, Khu phố 7; ven sông Sài Gòn, Khu phố 8.
- Phường Tam Phú: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2.
- Phường Trường Thọ: 05 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 5; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.
- Phường Linh Trung: 03 điểm, gồm Khu phố 4; Khu phố 5; Khu phố 6.
- Phường Linh Xuân: 05 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5.
- Phường Linh Chiểu: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 2.
- Phường Tam Bình: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 4; Khu phố 5.
- Phường Linh Tây: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 4; Khu phố 5.
- Phường Bình Chiểu: 03 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3.
- Phường Bình Thọ: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 2.
- Phường An Phú: 02 vị trí, gồm khu vực cầu Giồng Ông Tố tổ 16, Khu phố 2 và tổ 20, Khu phố 3.
- Phường Thủ Thiêm: 03 vị trí, gồm khu vực giáp sông Sài Gòn tổ 45, Khu phố 3; tổ 60, Khu phố 3; tổ 79, Khu phố 6.
- Phường An Khánh: 01 vị trí - khu vực bờ sông Sài Gòn, Khu phố 2 (cách cầu Sài Gòn khoảng 500m về phía hạ lưu).
- Phường Bình Trưng Đông: 05 vị trí, gồm khu vực giáp dự án 154ha thuộc Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5.
- Phường Bình Trưng Tây: 02 vị trí, gồm khu vực cầu Giồng Ông Tố thuộc Khu phố 1 và Khu phố 3.
- Phường Cát Lái: 02 vị trí, gồm khu vực bờ biển Khu phố 3 (tổ 33, tổ 34, tổ 35); khu vực cầu cảng tổ 43, Khu phố 3.
- Phường Thạnh Mỹ Lợi: 02 vị trí, gồm khu vực bờ sông Đồng Nai, Khu phố 3 (tổ 35, tổ 36, tổ 40) và khu vực bờ sông Sài Gòn, Khu phố 4 (ấp Bình Lợi cũ).
- Phường Thảo Điền: 01 vị trí - khu vực bờ sông Sài Gòn (hẻm 16, đường Nguyễn Văn Hưởng, Khu phố 4).
- Phường Long Bình: 05 điểm, gồm khu vực cuối đường Long Sơn; hẻm 38 đường số 10; bên đò Cây Me; khu vực Bến Sạn cuối đường số 6; khu vực bên đò Long Đại.

- Phường Long Phước: 04 điểm, gồm khu vực dọc tuyến sông Đồng Nai (khu phố Long Đại và khu phố Lân Ngoài); khu vực cuối đường số 12; xóm Hến tổ 33; khu vực vòng xoay thuộc khu phố Trường Khánh.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 112 điểm.

- Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư quận Thủ Đức cũ (92 điểm):

+ Phường Hiệp Bình Chánh: 12 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Bình Triệu; Trường Tiểu học Hiệp Bình Chánh; Ban điều hành Khu phố 5; Trường THCS Ngô Chí Quốc; chung cư Mỹ Kim; chung cư 4S; chung cư Mỹ An; chung cư Mỹ Long; chung cư Open Riverside; Trung tâm Thương mại GiGaMail; Trường Đại học Luật.

+ Phường Hiệp Bình Phước: 09 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Bách Việt; Trường THCS Hiệp Bình; Nhà Văn hóa phường; Trường THPT Hiệp Bình; Trường THPT Nguyễn Khuyến; Trường Mầm non Tây Úc; Trường Tiểu học Đào Sơn Tây; Trường Mầm non Hoa Hồng.

+ Phường Linh Đông: 09 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang; Trường Tiểu học Linh Đông; Trường THCS Linh Đông; Trường Tiểu học Đặng Văn Bật; Trạm Y tế phường; chung cư Tecco; chung cư 4S; Trường Cao đẳng Sarimex.

+ Phường Tam Phú: 11 điểm, gồm giáo xứ Châu Bình; giáo xứ Tam Hà; đình Bình Đức; Trường THPT Tam Phú; Trường THCS Thái Văn Lung; chung cư Tam Phú; chung cư Sunview; chung cư Đạt Gia; Trường Tiểu học Trương Văn Hải; chùa Vạn Đức; Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần.

+ Phường Trường Thọ: 10 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư Thủ Đức; Trường THCS Nguyễn Văn Bạch; chung cư Lan Phương; Trường THCS Trường Thọ; Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 2; đình Trường Thọ; Làng thiếu nhi Picaso; chung cư Lavita; chung cư Chương Dương.

+ Phường Linh Trung: 07 điểm, gồm Trường THCS Đỗ Tấn Phong; Trường THCS Linh Trung; Trường Mầm non Linh Trung; Văn phòng Đại học Quốc gia; Trường Đại học Nông Lâm; chung cư Bình Minh; Trung tâm Thực nghiệm Nông Lâm.

+ Phường Linh Xuân: 10 điểm, gồm Trường THPT Đào Sơn Tây; Trường Tiểu học Xuân Hiệp; Trường THCS Xuân Trường; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Nở; Trường THCS Nguyễn Văn Bá; giáo xứ Linh Xuân; Trường Mầm non Hoa Đào; Trường Mầm non Thỏ Ngọc; Bệnh viện Hoàn Mỹ; Tiểu đoàn 1 Cảnh sát cơ động.

+ Phường Linh Chiểu: 03 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa quận; Trung tâm Thể dục thể thao; Nhà Thiếu nhi quận.

+ Phường Tam Bình: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Tam Bình; Nhà Văn hóa phường; Trường THCS Tam Bình; Trường Mầm non Việt Anh; tòa nhà Sài Gòn Avenue.

+ Phường Linh Tây: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Trương Văn Ngũ; Trường Tiểu học Linh Tây.

+ Phường Bình Chiểu: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Bình Chiểu; Trường Tiểu học Bình Chiểu; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây; Trường Mầm non Hoa Mai; Trường Tiểu học Trần Văn Vân; Ban điều hành Khu phố 3; chung cư Stown.

+ Phường Bình Thọ: 04 điểm, gồm Trường THPT Thủ Đức; Trường THCS Bình Thọ; Trường THPT Nguyễn Hữu Huân; Trường Tiểu học Từ Đức.

- Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư của Quận 2 cũ (14 điểm):

+ Phường An Phú: 01 điểm - trụ sở Ủy ban nhân dân phường.

+ Phường Thủ Thiêm: 01 điểm - trụ sở Ủy ban nhân dân phường.

+ Phường An Khánh: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Bình An.

+ Phường Bình Trưng Đông: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; giáo xứ Mỹ Hòa; dòng mến thánh giá Tân Lập; Trạm Y tế phường.

+ Phường Bình Trưng Tây: 02 điểm, gồm Nhà Thiếu nhi quận; Trường THPT Giồng Ông Tố.

+ Phường Cát Lái: 01 điểm - Trường Trung học Kỹ thuật Hải Quân.

+ Phường Thạnh Mỹ Lợi: 02 điểm, gồm chung cư Thạnh Mỹ Lợi; Trường THCS Thạnh Mỹ Lợi.

+ Phường Thảo Điền: 01 điểm - trụ sở Ủy ban nhân dân phường.

- Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư của Quận 9 cũ (06 điểm):

+ Phường Long Bình: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Tạ Uyên; Trường THCS Long Bình; Trường THPT Nguyễn Văn Tăng.

+ Phường Long Phước: 02 điểm, gồm trụ Nhà Văn hóa phường; Trường Tiểu học Long Phước.

2. Huyện Cần Giờ

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 31 điểm.

- Xã Bình Khánh: 08 điểm, gồm khu dân cư ấp Bình Mỹ (Đoi Mỹ Khánh và Tắc Sông Chà); ấp Bình Trung (khu vực sông Lòng Tàu); ấp Bình Trường (khu vực sông Nhà Bè); ấp Bình Thạnh (khu dân cư ven sông Soài Rạp); ấp Bình Lợi (khu vực Tắc Tây Đen); ấp Bình An (khu vực Kênh Xáng); ấp Bình Thuận (khu vực ven sông Nhà Bè); ấp Bình Phước (khu vực ven sông Nhà Bè).

- Xã Tam Thôn Hiệp: 04 điểm, gồm khu dân cư ấp An Hòa; ấp An Phước; ấp An Lộc; ấp Trần Hưng Đạo.

- Xã An Thới Đông: 06 điểm, gồm khu dân cư ấp An Hòa; ấp An Bình; ấp An Đông; ấp An Nghĩa; ấp An Doi Lâu; ấp Rạch Lá.

- Xã Lý Nhơn: 03 điểm, gồm khu dân cư ấp Tân Điền; ấp Lý Thái Bửu; ấp Lý Hòa Hiệp.

- Xã Long Hòa: 04 điểm, gồm khu dân cư ấp Đồng Hòa (dọc bờ biển từ dinh Ông Phước đến đầu doi cách khoảng 40m từ bờ vào); ấp Đồng Tranh (dọc bờ biển đầu doi đến bến đò Đồng Hòa cách 40m từ bờ vào); ấp Hòa Hiệp (dọc sông Hà Thanh - sông Dinh Bà cách 40m từ bờ vào); ấp Long Thạnh (dọc bờ biển từ cầu Rạch Lữ đến dinh Ông Phước cách 40m từ bờ).

- Thị trấn Cần Thạnh: 05 điểm, gồm khu dân cư khu phố Miếu Ba; khu phố Miếu Nhì; khu phố Hưng Thạnh; khu phố Phong Thạnh; khu phố Giồng Ao.

- Xã đảo Thạnh An: 01 điểm - toàn xã đảo Thạnh An.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 35 điểm.

- Xã Bình Khánh: 10 điểm, gồm Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cần Giờ; Trung tâm Văn hóa xã; Trường Tiểu học Bình Mỹ; chùa Quang Minh Như Lai; Trường Mầm non Bình Khánh; Trường Tiểu học Bình Khánh; Trường Tiểu học Bình Thạnh; Nhà Văn hóa ấp Bình Trung; Trường THCS Bình Khánh; Trường Tiểu học Bình Phước (Bình Lợi cũ - cơ sở Bà Xán).

- Xã An Thới Đông: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học An Nghĩa; Trường THCS An Thới Đông; Trường THCS Doi Lâu; Trường Mầm non Doi Lâu; Nhà Văn hóa - Thể thao ấp An Hòa.

- Xã Tam Thôn Hiệp: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Tam Thôn Hiệp; Trường Mầm non Tam Thôn Hiệp.

- Xã Lý Nhơn: 03 điểm, gồm Nhà Văn hóa - Thể dục Thể thao xã; Trường THCS Lý Nhơn; Trường Tiểu học Vàm Sát.

- Xã Long Hòa: 7 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; Trường Tiểu học Đông Hòa; Trường Tiểu học Hòa Hiệp; Trường Tiểu học Long Thạnh; Trường THCS Long Hòa; Nhà Văn hóa ấp Đồng Tranh; Nhà Văn hóa ấp Đồng Hòa.

- Thị trấn Cần Thạnh: 04 điểm, gồm Trường THPT Cần Thạnh; Trường Mầm non Cần Thạnh; Trường Tiểu học Cần Thạnh; Trường THCS Cần Thạnh.

- Xã Thạnh An: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Thạnh An; Trường THCS - THPT Thạnh An; chùa Tịnh Đô Cư Sĩ Hưng Lợi Tự; Ban Chỉ huy Quân sự xã.

3. Huyện Nhà Bè

- a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 28 điểm.
- Thị trấn Nhà Bè: 01 điểm - khu vực vành đai kè Phú Xuân (sông Phú Xuân).
 - Xã Phú Xuân: 04 điểm, gồm khu dân cư hẻm 64; hẻm 2771 (hẻm 869 cũ); hẻm 2829 (hẻm 917 cũ); hẻm 2873 (hẻm 963 cũ) trên tuyến đường Huỳnh Tấn Phát.
 - Xã Nhơn Đức: 03 điểm, gồm khu dân cư khu vực xóm Đáy, Ấp 1; khu dân cư ven sông Long Kiên, Ấp 2; khu dân cư ven rạch Bà Lào, Ấp 4.
 - Xã Phước Lộc: 04 điểm, gồm khu vực Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; Ấp 4 (hai bên bờ sông Phước Lộc, đường Đào Sư Tích, đường Bờ Tây).
 - Xã Phước Kiển: 03 điểm, gồm khu vực Ấp 1; Ấp 4; Ấp 3E (ven rạch Ông Lớn và sông Phước Kiển).
 - Xã Long Thới: 09 điểm, gồm khu dân cư Ấp 1 (hẻm 541, hẻm 590, hẻm 602); Ấp 2 (hẻm 339, hẻm 403, hẻm 455, hẻm 306, hẻm 484, hẻm 274 khu vực Ngã Ba Đình).
 - Xã Hiệp Phước: 04 điểm, gồm khu vực Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; Ấp 4 (hai bên bờ rạch Giồng, rạch Lò, sông Kinh Lộ, sông Soài Rạp, rạch Lò Than).
- b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 42 điểm.
- Thị trấn Nhà Bè: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn; Trường Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân; Trung tâm Sinh hoạt Thanh thiếu niên huyện; Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm; Trường Tiểu học Lâm Văn Bền.
 - Xã Phú Xuân: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Nhà Thiếu nhi huyện; Trường Tiểu học Nguyễn Bình; Trạm Y tế xã; Trường Tiểu học Nguyễn Trực; Trường THCS Lê Văn Hưu; Ban Chỉ huy Quân sự huyện.
 - Xã Nhơn Đức: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Tiểu học Lê Văn Lương; Trường THCS Hai Bà Trưng; Trường Tiểu học Lê Lợi; Nhà Văn hóa - Thể thao xã; Trường Mầm non Hướng Dương.
 - Xã Phước Lộc: 04 điểm, gồm Văn phòng Ban nhân dân Ấp 1; Văn phòng Ban nhân dân Ấp 2; Văn phòng Ban nhân dân Ấp 3; Văn phòng Ban nhân dân Ấp 4.
 - Xã Phước Kiển: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Tạ Uyên; Trường THCS Lê Thành Công; Trường Tiểu học Lê Quang Định; Trường THCS Nguyễn Văn Quỳ; Văn phòng Ban nhân dân Ấp 5; Trường THPT Phước Kiển.
 - Xã Long Thới: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Tiểu học Trang Tấn Khương; Trường Mẫu giáo Đồng Xanh; Trung tâm Dạy nghề huyện Nhà Bè; Trường THPT Long Thới.
 - Xã Hiệp Phước: 09 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Tiểu học Dương Văn Lịch; Trường Mầm non Sao Mai; khu cư xá Nhà máy điện Hiệp Phước; Bưu điện Hiệp Phước; Văn phòng Ban nhân dân Ấp 2; Trường THCS Hiệp Phước 3; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tạo; Nhà Văn hóa - Thể thao xã.

4. Huyện Bình Chánh

- a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 09 điểm.
- Xã Bình Hưng: 02 điểm, gồm: khu dân cư ven rạch Xóm Củi và rạch Bà Lào, Ấp 4; khu dân cư cặp ven rạch Bà Lào, Ấp 4A.
 - Xã Phong Phú: 01 điểm - khu dân cư ven rạch Bà Lào - Thủ Đảo Ấp 1, Ấp 4.
 - Xã Quy Đức: 01 điểm - khu dân cư cặp ven sông Cần Giuộc Ấp 1, Ấp 4.
 - Xã Đa Phước: 01 điểm - khu dân cư cặp ven sông Cần Giuộc Ấp 2, Ấp 3.
 - Xã Phạm Văn Hai: 01 điểm - khu dân cư cặp kênh An Hạ Ấp 5, Ấp 6, Ấp 7.
 - Xã Bình Lợi: 01 điểm - khu dân cư cặp kênh Xáng Ngang Ấp 1, Ấp 2.
 - Xã Lê Minh Xuân: 01 điểm - khu dân cư áp cặp kênh Xáng Ngang Ấp 2, Ấp 5.
 - Xã Tân Nhựt: 01 điểm - khu dân cư cặp sông chợ Đệm Ấp 3, Ấp 4.
- b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 11 điểm.
- Xã Bình Hưng: 01 điểm - Trường Tiểu học Bình Hưng.
 - Xã Phong Phú: 01 điểm - Trường THCS Phong Phú.
 - Xã Quy Đức: 01 điểm - Trường THCS Quy Đức.
 - Xã Phạm Văn Hai: 02 điểm, gồm: Trường Tiểu học An Hạ; Trường THCS Phạm Văn Hai.
 - Xã Bình Lợi: 01 điểm - Trường THCS Gò Xoài.
 - Xã Lê Minh Xuân: 02 điểm, gồm: Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3; Trường Tiểu học Cầu Xáng.
 - Xã Tân Nhựt: 02 điểm, gồm: Trường Tiểu học Tân Nhựt 3; Trường Tiểu học Tân Nhựt 4.

5. Huyện Củ Chi

- a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 15 điểm.
- Xã Thái Mỹ: 01 điểm - khu vực Tam Tân.
 - Xã Hòa Phú: 01 điểm - khu dân cư ven sông Sài Gòn (từ cầu Bà Bép đến địa phận xã Trung An).
 - Xã Trung An: 02 điểm, gồm khu vực ấp An Hòa; ấp Bốn Phú.
 - Xã Phú Hòa Đông: 02 điểm, gồm khu vực rạch Nàng Âm; rạch Láng The.
 - Xã Tân An Hội: 01 điểm - khu vực ấp Tam Tân.
 - Xã Phước Hiệp: 02 điểm - khu vực Tam Tân, ấp Trại Đền.
 - Xã Bình Mỹ: 03 điểm, gồm khu vực Ấp 3; Ấp 5; Ấp 7.
 - Xã An Phú: 01 điểm - ven sông Sài Gòn.

- Xã Tân Phú Trung: 01 điểm - ven kênh Thầy Cai, An Hạ.
- Xã Tân Thông Hội: 01 điểm - ven kênh Thầy Cai, An Hạ.
- b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 57 điểm.
 - Xã Thái Mỹ: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Nhà Văn hóa - Thể thao xã; Trường THCS Nguyễn Văn Xơ.
 - Xã Bình Mỹ: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; Trường THCS Bình Hòa.
 - Xã Hòa Phú: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THCS Hòa Phú; Trường Tiểu học Hòa Phú.
 - Xã Trung An: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Tiểu học Trung An.
 - Xã Phú Hòa Đông: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT Phú Hòa Đông.
 - Xã Nhuận Đức: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Thiếu sinh quân Thành phố; Trường Dạy lái xe Tiến Bộ.
 - Xã An Nhơn Tây: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT An Nhơn Tây.
 - Xã An Phú: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã.
 - Xã Phú Mỹ Hưng: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; khu Bến Dược.
 - Xã Trung Lập Thượng: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT Trung Lập.
 - Xã Trung Lập Hạ: 01 điểm - trụ sở Ủy ban nhân dân xã.
 - Xã Phạm Văn Cội: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; Trường THCS Phạm Văn Cội.
 - Xã Phước Thạnh: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT Quang Trung; Trạm Y tế xã.
 - Xã Phước Hiệp: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế Mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Rành; Xí nghiệp Quản lý khai thác công trình Thủy lợi.
 - Xã Tân An Hội: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; Trường THCS Tân An Hội.
 - Thị trấn Củ Chi: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn; Trường THCS Thị Trấn 2; Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện; Trường Tiểu học Thị Trấn; Trường Trung cấp Kỹ thuật nghề Tây Bắc; Trường THPT Củ Chi; Trường THCS Thị trấn 1.
 - Xã Phước Vĩnh An: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã.
 - Xã Tân Thạnh Tây: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã.

- Xã Tân Thạnh Đông: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THCS Tân Thạnh Đông.

- Xã Tân Thông Hội: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT Tân Thông Hội; Nhà Thiếu nhi huyện.

- Xã Tân Phú Trung: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi; Trạm Y tế xã; Trường THCS Tân Phú Trung.

6. Huyện Hóc Môn

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 16 điểm.

- Xã Nhị Bình: 04 điểm, gồm Ấp 1 (khu vực cánh đồng Ba Gò); Ấp 2 (khu vực ven sông Cầu Vồng, Rõng Gòn thuộc tổ 2 và tổ 4); Ấp 3 (khu vực ven sông Sài Gòn); Ấp 4 (khu vực ven sông Sài Gòn).

- Xã Tân Thới Nhì: 01 điểm - khu vực ấp Nhị Tân 2 (khu dân cư dọc hai bờ kênh An Hạ).

- Xã Đông Thạnh: 04 điểm, gồm Ấp 1 (khu vực ven rạch Bến Gò Trại, rạch Rõng Bầu, sông Rạch Tra); Ấp 2 (khu vực ven rạch Bến Bà Mai, rạch Bến Lộ); Ấp 3 (khu vực ven sông cầu Ba Năm, sông Rạch Tra); Ấp 4 (khu vực ven cầu Bến Đá).

- Xã Tân Hiệp: 03 điểm, gồm khu vực ấp Tân Hòa; ấp Tân Thới 3; ấp Thới Tây 1.

- Xã Xuân Thới Sơn: 01 điểm - khu vực Ấp 5 (khu dân cư dọc kênh An Hạ).

- Xã Xuân Thới Thượng: 02 điểm, gồm khu vực Ấp 1; Ấp 6.

- Xã Thới Tam Thôn: 01 điểm - khu vực ấp Trung Đông.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 43 điểm.

- Xã Nhị Bình: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; Trường Tiểu học Võ Văn Thặng; Trường Mầm non Sơn Ca 3; Trường THCS Đặng Công Bình; Trung tâm Văn hóa Thể thao xã.

- Xã Đông Thạnh: 10 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; Trạm Y tế xã; Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám; Trường Tiểu học Trần Văn Danh; Trường THCS Đông Thạnh; Trường Tiểu học Thới Thạnh; Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến; Trường Mầm non Sơn Ca; Trường THCS Đặng Thúc Vịnh.

- Xã Tân Hiệp: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Trung cấp Bách Nghệ; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Trường Mầm non Tân Hòa; Nhà Thiếu nhi huyện; Trường Tiểu học Cầu Xáng; Trường THCS Đỗ Văn Dậy.

- Xã Tân Thới Nhì: 05 điểm, gồm doanh trại Quân đội nhân dân Việt Nam; Trường THCS Lý Chính Thắng 1; Trường Tiểu học Nhị Tân; Trường Mầm non Hướng Dương; Trường Tiểu học Lý Chính Thắng 2.

- Xã Xuân Thới Sơn: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường Tiểu học Dương Công Khi; Trường THCS Nguyễn Hồng Đào; Trạm Y tế xã; Trường THPT Phạm Văn Sáng; Trường Tiểu học Nhị Xuân.

- Xã Xuân Thới Thượng: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trường THPT Nguyễn Văn Cừ; Trường THCS Xuân Thới Thượng; Trường Tiểu học Xuân Thới Thượng; Trạm Y tế xã; Khu tưởng niệm liệt sĩ Ngã Ba Giồng; Trường THCS Nguyễn Văn Bứa; Trường Tiểu học Ngã Ba Giồng.

- Xã Thới Tam Thôn: 01 điểm - Trường THCS Tam Đông 1.

7. Quận Bình Thạnh

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 22 điểm.

- Phường 2: 01 điểm - khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 1 đến tổ 14 Khu phố 1; tổ 43, 44, 48, 49, 50 Khu phố 2 đến tổ 39, 40, 51, 52, 53 Khu phố 3).

- Phường 11: 01 điểm - khu vực giáp rạch Lăng (kéo dài liên tuyến từ tổ 74 Khu phố 6 đến tổ 86, 87, 106 Khu phố 7).

- Phường 12: 01 điểm - khu vực giáp rạch Lăng (tổ 24 Khu phố 2).

- Phường 13: 02 điểm, gồm khu vực giáp rạch Lăng (từ tổ 25, tổ 32 đến tổ 33A Khu phố 2); khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 35 Khu phố 2).

- Phường 15: 01 điểm - khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 6, 9, 10 Khu phố 1, tổ 24, 25, 26, 27, 28, 29, 36, 37 Khu phố 2 đến tổ 71, 72, 76, 77, 79 Khu phố 4).

- Phường 19: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (tổ 31, 32 Khu phố 2).

- Phường 21: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (kéo dài liên tuyến từ Khu phố 1, 2, 3 đến tổ 1, 2, 3, 5, 16, 17, 29, 31, 34, 45, 50, 52, 53, 55, 56 Khu phố 4).

- Phường 22: 01 điểm - khu vực giáp rạch Văn Thánh (kéo dài liên tuyến từ tổ 1, 3, 8 Khu phố 1, tổ 59 Khu phố 6 đến tổ 65, 77 Khu phố 7).

- Phường 24: 03 điểm, gồm khu vực giáp rạch Cầu Sơn (tổ 15, 17 Khu phố 2); khu vực giáp rạch Cầu Bông (kéo dài liên tuyến từ tổ 30, 32, 34, 35 Khu phố 2 đến tổ 37, 38, 50, 55, 58, 61 Khu phố 3) và khu vực giáp rạch Bà Láng (tổ 39, 41 Khu phố 3).

- Phường 25: 02 điểm, gồm khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 11, 12 Khu phố 1); khu vực giáp kênh Thanh Đa (tổ 91, 92, 94, 97 Khu phố 5).

- Phường 26: 03 điểm, gồm khu vực giáp rạch Cầu Sơn (tổ 2, 4 Khu phố 1); khu vực giáp rạch Bà Láng (tổ 6, 7 Khu phố 1) và khu vực giáp rạch Tam Vàm Tắc - sông Bình Triệu (tổ 30 Khu phố 6).

- Phường 27: 01 điểm - khu vực giáp rạch nhánh kênh Thanh Đa (tổ 57 Khu phố 5).

- Phường 28: 04 điểm, gồm khu vực giáp sông Sài Gòn (tổ 23, 25, 26, 27, 30, 31, 32, 33, 34 Khu phố 2, 3); khu vực giáp rạch Cây Bàng (tổ 28, 29 Khu phố 2); khu vực giáp rạch Cầu Cống (tổ 24 Khu phố 2); khu vực giáp rạch Ông Ngử (tổ 21 Khu phố 2).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 110 điểm.

- Phường 1: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu niên quận; Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 2: 08 điểm, gồm chung cư Mỹ Phước; nhà thờ Thánh Mẫu; Trường THCS Lam Sơn; Trường Tiểu học Lam Sơn; Trường Mầm non 2 (cơ sở 1); Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị; trụ sở Hội Chữ thập đỏ quận; trụ sở Tòa án quận.

- Phường 3: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Võ Thị Sáu; Trạm Y tế phường; Trường THCS Trương Công Định; Trường THCS Hà Huy Tập; Trường Tiểu học Hà Huy Tập; Trường Đại học Mỹ thuật; Ban Chỉ huy Quân sự quận.

- Phường 5: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; tịnh xá Trung tâm; Trường Tiểu học Yên Thế.

- Phường 6: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Bé Văn Đàn.

- Phường 7: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất Thành phố; chung cư 21/12 Lê Trực; Trường Mầm non 7A; Trường Mầm non 7B; chung cư 283 Lê Quang Định; Trường THPT Hoàng Hoa Thám; Ban Chỉ huy Quân sự phường.

- Phường 11: 01 điểm - Trường Tiểu học Phan Văn Trị.

- Phường 12: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Mầm non 12; Trường Trung cấp nghề (cơ sở 2); Trường Tiểu học Bình Hòa; Trường THCS Rạng Đông; Học viện Cán bộ Thành phố; chung cư Đất Phương Nam; Trường Tiểu học Trần Quang Vinh.

- Phường 13: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Công an phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Nhà Văn hóa Khu phố 2; Trung tâm hội nghị Aqua Palace.

- Phường 14: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu; Trung tâm Thể dục Thể thao quận; nhà khách Bộ Quốc phòng; chung cư 32/17 Nguyễn Huy Lượng.

- Phường 15: 07 điểm, gồm tòa nhà Việt Thuận Thành; Trường Đại học Kinh tế - Tài chính; Đại học Quốc tế Hồng Bàng; Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn; Trường Tiểu học Lê Đình Chinh; cao ốc Cận Viễn Đông; cao ốc SPT.

- Phường 17: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Hồng Hà; Trường THCS Điện Biên; Công an phường; Trạm Y tế phường.

- Phường 19: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Phù Đổng; Trường THCS Phú Mỹ; Trường Tiểu học Thanh Mỹ Tây; chung cư Nguyễn Ngọc Phương; Trường Đại học Tôn Đức Thắng; chung cư Phạm Việt Chánh.

- Phường 21: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; cao ốc 518 Điện Biên Phủ; Trường Tiểu học Nguyễn Trọng Tuyển; Trường Mầm non 21; Trạm Y tế phường; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 22: 06 điểm, gồm chung cư Cantavil - Hoàng Cầu; chung cư Ruby, Topaz, Sapphia; Trường Tiểu học Cửu Long; Trường THCS Cửu Long; chung cư lô D cầu Thủ Thiêm; cao ốc The Manor.

- Phường 24: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Công an phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Trường Tiểu học Bạch Đằng.

- Phường 25: 11 điểm, gồm Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ 475 Điện Biên Phủ; Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ (31/36 Ung Văn Khiêm); Trường Đại học Giao thông vận tải; Trường Đại học Ngoại thương; Trường THCS Đống Đa; chung cư Thế kỷ 21; chung cư 41 Bis; chung cư Bắc Bình; chung cư Greenfiel; chung cư Wilton; chung cư SamLand.

- Phường 26: 03 điểm, gồm Trường THPT Thanh Đa; Trường Tiểu học Chu Văn An; Trường THCS Lê Văn Tám.

- Phường 27: 04 điểm, gồm trụ sở Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Trường THCS Thanh Đa.

- Phường 28: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Công an phường; Trường THCS Bình Quới Tây; Trường Tiểu học Bình Quới Tây; khách sạn Domaine.

8. Quận Bình Tân

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 29 điểm.

- Phường An Lạc: 04 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường An Lạc A: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 1.

- Phường Tân Tạo: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 1.

- Phường Tân Tạo A: 03 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1 (cụm hẻm 1166 quốc lộ 1A); Khu phố 2; Khu phố 6.

- Phường Bình Trị Đông: 04 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 2; Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 12.

- Phường Bình Trị Đông A: 06 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.

- Phường Bình Trị Đông B: 04 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 11; Khu phố 12; Khu phố 13; Khu phố 14.

- Phường Bình Hưng Hòa: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 11 và Khu phố 15.

- Phường Bình Hưng Hòa A: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 7 và Khu phố 21.

- Phường Bình Hưng Hòa B: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 5 và Khu phố 6.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 41 điểm.

- Phường An Lạc: 04 điểm, gồm Trường THPT An Lạc; Trường THCS Bình Tân; Trường Tiểu học An Lạc 1; Trường THPT Phú Lâm.

- Phường An Lạc A: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học An Lạc 2; Trường Tiểu học An Lạc 3.

- Phường Tân Tạo: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Tân Tạo (Hồ Văn Long); Trường THCS Tân Tạo; Trường Tiểu học Bình Tân.

- Phường Tân Tạo A: 06 điểm, gồm Trường THCS Tân Tạo A; Trường Mầm non Mai Vàng; Trường Mầm non Tân Tạo; Trung tâm Văn hóa liên phường Tân Tạo; Trường Tiểu học Tân Tạo A; Liên đoàn Lao động quận.

- Phường Bình Trị Đông: 04 điểm, gồm Trường THCS Lý Thường Kiệt; Trường THCS Bình Trị Đông; Trường Tiểu học Bình Trị Đông; Trường Tiểu học Bình Trị 1.

- Phường Bình Trị Đông A: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Nguyễn Hữu Cảnh; Trường THCS Bình Trị Đông A; Trường Mầm non Cẩm Tú; Trường Tiểu học Bình Trị Đông A.

- Phường Bình Trị Đông B: 04 điểm, gồm Trung tâm Dạy nghề quận; Trường Tiểu học Bình Trị 2; Trường Mầm non Hương Sen; Trường Mầm non Bình Trị Đông.

- Phường Bình Hưng Hòa: 08 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn; Trường THPT Bình Hưng Hòa; Trung tâm Giáo dục thường xuyên; Trường Mầm non Trúc Đào; Trường Tiểu học Lạc Hồng; Trường THCS Lạc Long Quân; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa; nhà thờ Bình Thuận.

- Phường Bình Hưng Hòa A: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Long; Trạm Y tế phường.

- Phường Bình Hưng Hòa B: 03 điểm, gồm Trường THCS Bình Hưng Hòa; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 1; Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 2.

9. Quận Gò Vấp

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 20 điểm.

- Phường 5: 03 điểm, gồm Khu phố 7; Khu phố 9 (tổ 61); Khu phố 12 (tổ 81).

- Phường 6: 02 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 5 (khu trại vịt).

- Phường 13: 04 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 2, 4, 5, 6 dọc kênh Tham Lương và rạch Cầu Cụt); Khu phố 2 (tổ 15 dọc kênh Tham Lương và rạch Cầu Cụt); Khu phố 3 (tổ 19, 23 ven sông Sài Gòn); Khu phố 4.

- Phường 14: 09 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 1); Khu phố 2 (tổ 12); Khu phố 5 (tổ 33 dọc kênh Tham Lương); Khu phố 6 (tổ 41, 42); Khu phố 7 (tổ 55); Khu phố 8 (tổ 56); Khu phố 9 (tổ 62, 63, 65, 66); Khu phố 11 (tổ 77, 80, 81); Khu phố 12 (tổ 87, 90).

- Phường 15: 01 điểm - Khu phố 8 (ấp Doi tổ 58, 59, 60, 61, 62).

- Phường 17: 01 điểm - Khu dân cư từ tổ 1 đến tổ 7 Khu phố 1.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 39 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền.

- Phường 3: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Bệnh viện 175; Công ty Singer; Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi; Trường THPT Gò Vấp.

- Phường 4: 01 điểm - Trường Tiểu học Hạnh Thông.

- Phường 5: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; giáo xứ Bến Cát; giáo xứ Bến Hải; Trường THCS Nguyễn Văn Nghi; Trường Mầm non Hòa Mi 5 (cơ sở 2).

- Phường 6: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Trần Hưng Đạo; Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ.

- Phường 7: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Gò Vấp.

- Phường 8: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Nguyễn Công Trứ; chùa Thới Hòa.

- Phường 9: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Miền Nam; giáo xứ Thạch Đà.

- Phường 10: 01 điểm - trụ sở Ủy ban nhân dân quận.

- Phường 11: 03 điểm, gồm trụ sở Công an quận; Công ty Cổ phần Dệt may Quyết Thắng; Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Hồng Ngọc.

- Phường 12: 03 điểm, gồm Làng thiếu nhi SOS; trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Thao trường Quân đội quận.

- Phường 13: 03 điểm, gồm giáo xứ Nữ Vương Hòa Bình; giáo xứ Lam Sơn; giáo xứ Hợp An.

- Phường 14: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Công ty Huê Phong - đường Phạm Văn Chiêu.

- Phường 15: 01 điểm - Trường Mầm non Hoa Sen.

- Phường 16: 01 điểm - Trường Tiểu học Võ Thị Sáu.

- Phường 17: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường và chung cư An Lộc.

10. Quận Phú Nhuận

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 18 điểm.

- Phường 2: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 4 (đường Trường Sa - ven kênh Nhiêu Lộc).

- Phường 3: 02 điểm, gồm khu dân cư khu vực tổ 11; khu dân cư hẻm 440 Nguyễn Kiệm.

- Phường 4: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 5: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 2 (hẻm 56 Thích Quảng Đức).

- Phường 7: 01 điểm - khu dân cư khu vực tổ 27, tổ 28, tổ 29, tổ 30, tổ 103, tổ 104, tổ 112, Khu phố 4.

- Phường 8: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 1 (đường Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Văn Thụ, Trương Quốc Dung).

- Phường 9: 01 điểm - khu vực ngã 3 Hoàng Văn Thụ và Hồ Văn Huê.

- Phường 10: 01 điểm - khu dân cư Khu phố 1.

- Phường 11: 02 điểm, gồm chung cư 32 Lê Văn Sĩ; khu vực xung quanh kênh Bao Ngạn.

- Phường 13: 02 điểm, gồm khu vực xung quanh kênh Nhiêu Lộc, Khu phố 3; khu vực dọc bờ kênh Nhiêu Lộc.

- Phường 15: 01 điểm - kéo dài liên tuyến từ tổ 14 Khu phố 2 đến tổ 43 Khu phố 3.

- Phường 17: 03 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1; Khu phố 3; Khu phố 4 (từ Phan Đình Phùng - Đào Duy Từ - Trường Sa).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 18 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - Trường THCS Cầu Kiệu.

- Phường 2: 01 điểm - Trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại.

- Phường 3: 01 điểm - Trường Tiểu học Sông Lô.

- Phường 4: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Cổ Loa và cư xá Nguyễn Đình Chiểu.

- Phường 5: 01 điểm - Trường THCS Độc Lập.

- Phường 7: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Đông Ba; Trường THCS Châu Văn Liêm.

- Phường 8: 01 điểm - Trường THCS Ngô Mỹ.

- Phường 9: 01 điểm - Trường Tiểu học Hồ Văn Huê.

- Phường 10: 01 điểm - Trường THCS Ngô Tất Tố.

- Phường 11: 02 điểm - Trường Tiểu học Khởi Nghĩa; Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chính.

- Phường 13: 03 điểm, gồm trụ sở Khu phố 3; trụ sở Khu phố 4; Trường Tiểu học Chí Linh.

- Phường 15: 01 điểm - Trường Tiểu học Trung Nhất.

- Phường 17: 01 điểm - Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

11. Quận Tân Phú

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 22 điểm.

- Phường Phú Thọ Hòa: 05 điểm, gồm chung cư A; chung cư B; chung cư B (đường Phạm Văn); chung cư lô C (đường Đinh Liệt); chung cư A (hẻm 28 đường Phạm Ngọc Phách).

- Phường Phú Thạnh: 01 điểm - hẻm 102 đường Bình Long.

- Phường Tây Thạnh: 03 điểm, gồm khu vực đường Trường Chinh (từ Ché Lan Viên đến đài Liệt sỹ); Khu phố 8; khu vực đường Kênh 19/5.

- Phường Sơn Kỳ: 01 điểm - khu vực Kênh 19/5.

- Phường Tân Sơn Nhì: 02 điểm, gồm chung cư Điện lực (đường Trần Tấn); chung cư Điện lực Bà Quẹo (20/21 đường Âu Cơ).

- Phường Tân Quý: 03 điểm, gồm khu dân cư đường Bình Long thuộc Khu phố 1, Khu phố 2; khu dân cư đường Đàm Thuận Huy thuộc Khu phố 7, Khu phố 8; Khu quy hoạch đường Tân Hương thuộc Khu phố 8, Khu phố 9 (từ đường Độc Lập đến nhà số 47 Tân Hương).

- Phường Tân Thành: 01 điểm - khu vực đường Âu Cơ thuộc các tổ 48, tổ 49, tổ 50, tổ 51, tổ 52.

- Phường Hiệp Tân: 04 điểm, gồm hẻm 152 Tô Hiệu; hẻm Lê Thánh Tông; Khu 81B Thoại Ngọc Hầu; các hẻm khu vực đường Thạch Lam và đường Ý Lan.

- Phường Tân Thới Hòa: 02 điểm, gồm khu dọc rạch Bàu Trâu, Khu phố 1; dọc kênh Hiệp Tân, Khu phố 4.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 69 điểm.

- Phường Tân Quý: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Tân Thới; giáo xứ Tân Thái Sơn; chung cư Gò Dầu 1; Trường Mầm non Vàng Anh; Trường THPT Tô Vĩnh Diện; giáo xứ Tân Hương; Trạm Y tế phường.

- Phường Phú Thạnh: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Đồng Khởi; Trường Tiểu học Phan Chu Trinh; Trường Tiểu học Võ Thị Sáu; Trạm Y tế phường.

- Phường Tân Sơn Nhì: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường.

- Phường Phú Trung: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Mầm non Phương Hồng; miếu Quan âm; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Lê Thánh Tông; Trường Tiểu học Huỳnh Văn Cường.

- Phường Tân Thành: 03 điểm, gồm chung cư Đông Phương (căn hộ Oriental Plaza Âu Cơ); chung cư Invesco Babylon; chung cư Âu Cơ Tower.

- Phường Tây Thạnh: 16 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư Khu Công nghiệp Tân Bình; Trạm Y tế phường; Tòa án nhân dân quận; Trường Tiểu học Lê Lai; Trường THCS Lê Lợi; Trường Cao đẳng Công nghệ Thực phẩm; Trường Mầm non Bé Ngoan; Trường Mầm non Hoa Hồng; Trường Tây Nam Á; Trường THCS-THPT Đức Trí 1; chùa Giác Ân; giáo xứ Nhân Hòa; hội quán Khu Công nghiệp; phòng khám đa khoa Thành Công; phòng khám đa khoa Tân Bình.

- Phường Hòa Thạnh: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Huỳnh Văn Chính; Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin; Trường THCS-THPT Trí Đức; trụ sở Ủy ban nhân dân quận.

- Phường Hiệp Tân: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Hiệp Tân; Trường Tiểu học Duy Tân; Trường Mầm non Hoàng Anh; Trạm Y tế phường.

- Phường Sơn Kỳ: 10 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường; Trường THPT Vĩnh Viên; Trường THCS - THPT Nhân Văn; Trường Mầm non Thủy Tiên; Nhà Văn hóa Thiếu nhi quận; Nhà Văn hóa Lao động quận; Trường THCS - THPT Trí Đức (cơ sở 3); Trường THCS Tôn Thất Tùng; Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh.

- Phường Tân Thới Hòa: 03 điểm, gồm Trường THCS Hùng Vương; Trường THCS Tân Thới Hòa; Trạm Y tế phường.

- Phường Phú Thọ Hòa: 05 điểm, gồm Trường THCS Lê Anh Xuân; Trường THPT Trần Phú; Trường Mầm non Công lập Rạng Đông; Trường Cao đẳng nghề Giao thông Vận tải Trung ương III; Trạm Y tế phường.

12. Quận Tân Bình

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 04 điểm.

- Phường 4: 01 điểm - nhà tập thể 348 Tự Lập.

- Phường 6: 03 điểm, gồm chung cư 48C Nghĩa Phát; chung cư 1 Nghĩa Phát; chung cư 1/19/5 Lý Thường Kiệt.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 50 điểm

- Phường 4: 12 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất; Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền; Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Trường Tiểu học Hoàng Văn

Thụ; Trường Tiểu học Âu Lạc; Trường Trung cấp Du lịch khách sạn Saigontourist; Trường Mầm non quận Tân Bình; Trường Mầm non Tân Sơn Nhất; Trường THCS - THPT Nguyễn Khuyến (cơ sở 1); Nhà hát Quân đội.

- Phường 5: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Phạm Văn Hai; Trường THCS Ngô Sĩ Liên.

- Phường 7: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Bành Văn Trân; Trường THCS Tân Bình và Trường Tiểu học Bành Văn Trân - Phân hiệu 3.

- Phường 8: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Trần Văn Ôn - Phân hiệu 1; Trường THCS Quang Trung.

- Phường 12: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Ngô Quyền; Trường THCS Trường Chinh; Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn; Trường Mầm non Họa Mi.

- Phường 13: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Nhà Văn hóa phường; Trường THCS Hoàng Hoa Thám; Trường THPT Nguyễn Chí Thanh; Trường Tiểu học Yên Thế; Trường Tiểu học Thân Nhân Trung; Trường Tiểu học Sơn Cang; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận.

- Phường 14: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Trần Quốc Toản; Trường Tiểu học Rạng Đông; Trường Mầm non Bàu Cát; Trường THCS-THPT Hoàng Diệu; chung cư The Harmona.

- Phường 15: 09 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Tân Trụ; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp; Trường Mầm non phường; chung cư Phúc Yên; chung cư Vườn Hồng Ngọc; nhà thờ Hy Vọng; chung cư Tân Trụ.

13. Quận 1

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 49 điểm.

- Phường Nguyễn Thái Bình: 15 điểm, gồm hẻm 100 Nguyễn Công Trứ; chung cư 35 - 37 Bến Chương Dương; chung cư 14 Tôn Thất Đạm; chung cư 46 - 48 Tôn Thất Đạm - Khu phố 1; chung cư 146 Nguyễn Công Trứ; chung cư 47 - 57 Nguyễn Thái Bình - Khu phố 2; hẻm 95 Phó Đức Chính; hẻm 108 Calmette - Khu phố 3; nhà tập thể 10 - 12 Yersin; chung cư 281 Nguyễn Công Trứ; hẻm 1 Yersin - Khu phố 4; chung cư 71 - 73 Calmette; chung cư 284 - 286 Nguyễn Công Trứ - Khu phố 5; chung cư 61 Trần Hưng Đạo; chung cư 59 Lê Thị Hồng Gấm - Khu phố 6.

- Phường Cô Giang: 04 điểm, gồm khu dân cư hẻm 329 Trần Hưng Đạo; chung cư Cô Giang; khu dân cư hẻm 233 Bến Chương Dương; khu tạm cư kinh tế mới tại hẻm 42 Trần Đình Xu.

- Phường Cầu Kho: 01 điểm - khu dân cư Dạ Lữ Viện các hẻm 42 - 46 Nguyễn Văn Cừ.

- Phường Cầu Ông Lãnh: 05 điểm, gồm khu dân cư hẻm 3 Yersin; khu vực chợ Cầu Muối; hẻm 15 Cô Bắc; hẻm 48 Cô Bắc; hẻm 182 Đề Thám.

- Phường Nguyễn Cư Trinh: 03 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1, Khu phố 2 (đường Trần Đình Xu); khu dân cư Khu phố 3, Khu phố 4, Khu phố 5 (tứ giác Nguyễn Cư Trinh, Trần Đình Xu, Nguyễn Trãi, Cống Quỳnh); khu dân cư Khu phố 5 và Khu phố 6 (tam giác Phạm Việt Chánh, Nguyễn Cư Trinh, Nguyễn Trãi).

- Phường Tân Định: 07 điểm, gồm khu dân cư dọc theo kênh Nhiêu Lộc Thị Nghè từ Khu phố 1 đến Khu phố 6; Khu phố 4; Khu phố 5 (hẻm Văn Hiến); Khu phố 6; Khu phố 7; Khu phố 8; Khu phố 9.

- Phường Phạm Ngũ Lão: 05 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 1 và Khu phố 2 (hẻm 241 Phạm Ngũ Lão); Khu phố 3 (hẻm 120 Trần Hưng Đạo); Khu phố 4 (đường Đỗ Quang Đầu); Khu phố 5 (hẻm 162 Bùi Thị Xuân); Khu phố 5 (hẻm 282 Cống Quỳnh).

- Phường Đa Kao: 02 điểm, gồm khu dân cư Khu phố 2 dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè; Khu phố 1.

- Phường Bến Nghé: 03 điểm, gồm cảng Bạch Đằng và dọc tuyến đường giáp ranh sông Sài Gòn; hẻm 5 Nguyễn Trung Ngạn; khu dân cư đường Ngô Văn Năm.

- Phường Bến Thành: 04 điểm, gồm hẻm 24 Thủ Khoa Huân; hẻm 115 Nguyễn Du; hẻm 58 Trương Định; hẻm 41 Nguyễn Văn Tráng.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 35 điểm.

- Phường Nguyễn Thái Bình: 08 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trung tâm Học tập Cộng đồng phường; Công an phường; Trường Tiểu học Khai Minh; Trường Tiểu học Khai Minh 2; Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình; Trạm Y tế phường; Trung tâm Thông tin Triễn lãm Thành phố.

- Phường Cô Giang: 03 điểm, gồm khu nhà xưởng số 121 - 139 Cô Giang; chùa Cao Đài; chùa Linh Sơn.

- Phường Cầu Kho: 01 điểm - Trường Tiểu học Chương Dương.

- Phường Cầu Ông Lãnh: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học; Trường THCS Đồng Khởi; Trường THCS Minh Đức; đình Nhơn Hòa.

- Phường Nguyễn Cư Trinh: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo; Trường THCS Chu Văn An; Trường THCS Đức Trí; Trường Tiểu học Phan Văn Trị.

- Phường Tân Định: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Đuốc Sóng; Công ty Vệ sinh Môi trường thành phố.

- Phường Phạm Ngũ Lão: 04 điểm, gồm Trường THPT Ernst Telemann; Xí nghiệp Dược phẩm 150 Quân đội; Trường Cao đẳng Văn hoá Nghệ thuật Thành phố; Trường THPT Bùi Thị Xuân.

- Phường Đa Kao: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; đình Hòa Mỹ; Trạm Y tế phường.

- Phường Bến Nghé: 02 điểm, gồm Trường Trần Đại Nghĩa; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

- Phường Bến Thành: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ.

14. Quận 3

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 41 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - cư xá Đường sắt Lý Thái Tổ.

- Phường 3: 03 điểm - 51/59 Cao Thắng; 51/80 Cao Thắng; 94 Bàn Cờ.

- Phường 4: 02 điểm, gồm hẻm 390-416 Nguyễn Đình Chiểu; hẻm 33 - 117 đường số 4, Cư xá Đô Thành.

- Phường 5: 08 điểm, gồm 306/33 và 328 Nguyễn Thị Minh Khai; 406 Nguyễn Thị Minh Khai; 241 và 263 Nguyễn Đình Chiểu; hẻm 02 Cao Thắng và đường Nguyễn Sơn Hà; Nhà tập thể 456 Nguyễn Thị Minh Khai; Nhà tập thể 220 Võ Văn Tần; Nhà tập thể 362 và 364 Võ Văn Tần; chung cư 450 Nguyễn Thị Minh Khai.

- Phường Võ Thị Sáu: 09 điểm, gồm 57, 59, 67 Phạm Ngọc Thạch; 42 Trần Cao Vân; chung cư 72 Trương Quyền; chung cư 86 Trương Quyền; chung cư 72/8 Trần Quốc Toản; hẻm 47/29 Trần Quốc Toản; Nhà tập thể 443 Hai Bà Trưng; hẻm 475/32 Hai Bà Trưng; hẻm 475/50 Hai Bà Trưng.

- Phường 9: 07 điểm, gồm chung cư 13C Kỳ Đồng; chung cư 14/12 Kỳ Đồng; chung cư 16/8 Kỳ Đồng; 86 Nguyễn Thông; hẻm 128 Bà Huyện Thanh Quan; hẻm 85 Cống hộp rạch Bùng Binh; hẻm 525 Lý Chính Thắng.

- Phường 10: 02 điểm, gồm Nhà tập thể 288; 192 Cách Mạng Tháng Tám.

- Phường 11: 01 điểm - đường Hoàng Sa dọc kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè (Khu phố 4, 5, 6).

- Phường 12: 01 điểm - phía sau trường Đoàn Thị Điểm.

- Phường 13: 05 điểm, gồm chung cư Lô C Trần Quang Diệu; hẻm 195 Lê Văn Sỹ; hẻm 31/10 Lê Văn Sỹ; hẻm 46 Trần Quang Diệu; dân cư dọc tuyến đường Trường Sa.

- Phường 14: 02 điểm, gồm hẻm 136 Trần Quang Diệu; dân cư dọc tuyến đường Trường Sa (tiếp giáp quận Phú Nhuận).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 68 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường THCS Phan Sào Nam; Trường Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật; Nhà Văn hóa Sinh viên Thành phố.

- Phường 2: 06 điểm, gồm Trường THCS Thăng Long; Trường Tiểu học Phan Đình Phùng; Trường Mầm non 2; chùa Phước Hòa; Công an phường; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 3: 03 điểm, gồm chung cư 73 Cao Thắng; Trường Tiểu học Nguyễn Sơn Hà; Công ty COMECO.

- Phường 4: 03 điểm, gồm Trường THCS Bàn Cờ; Trường Tiểu học Lê Chí Trực; Trường Tiểu học Lương Định Của.

- Phường 5: 08 điểm, gồm Trường THCS Kiến Thiết; Trường Tiểu học Phan Văn Hân; Trường Mầm non 5; tòa nhà số 52 Cao Thắng; tòa nhà 454 Nguyễn Thị Minh Khai; tòa nhà 354 Nguyễn Thị Minh Khai; Công ty TNHH dịch vụ Công ích quận; Trung tâm Văn hóa quận.

- Phường Võ Thị Sáu: 17 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Lê Quý Đôn; Trường THPT Lê Quý Đôn; Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai; Nhà Văn hóa Thiếu nhi Thành phố; chùa Vĩnh Nghiêm; chùa Changtarangsay; cư xá Thanh niên; nhà thờ Tân Định; Trường THCS Hai Bà Trưng; Trường Cán bộ Thành phố; Viện Pasteur; Trường Tiểu học Nguyễn Thái Sơn; Trường THPT Nguyễn Thị Diệu; Trường Mầm non 8; Trường chuyên biệt Tương Lai; Văn phòng II Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

- Phường 9: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Mầm non 9; Trường Tiểu học Kỳ Đồng; nhà thờ Dòng chúa Cứu thế; Công an phường; Trung tâm Giáo dục thường xuyên quận; Trung tâm Y tế quận.

- Phường 10: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; cao ốc 167 Nguyễn Phúc Nguyên; tu viện Mến Thánh Giá; rạp Thanh Vân; chùa Vạn Quốc; chùa Trung Hòa.

- Phường 11: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Văn Đang; Trường THPT Lương Thế Vinh; Trường Mầm non 11 và Trường Trung cấp nghề Nhân Đạo.

- Phường 12: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư SREC; Trường THCS Đoàn Thị Điểm; Trường Mầm non 12; nhà thờ Vườn Xoài; nhà thờ Bùi Phát.

- Phường 13: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Trương Quyền; Nhà Văn hóa phường; khách sạn RAMANA.

- Phường 14: 02 điểm, gồm Trường Đại học Sư phạm và Nhà Văn hóa phường.

15. Quận 4

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 34 điểm.

- Phường 1: 01 điểm - khu vực cù lao Nguyễn Kiệu.

- Phường 2: 06 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 1 đến 12); Khu phố 2 (tổ 13 đến 24); Khu phố 3 (tổ 25 đến 31); Khu phố 1 (tổ 3 đến 7); Khu phố 2 (tổ 13); Khu phố 3 (tổ 22, 29);

- Phường 3: 03 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 1, 2, 6); Khu phố 2 (tổ 14 đến 28); Khu phố 3 (tổ 29 đến 49).

- Phường 4: 04 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 1); Khu phố 2 (tổ 5, 7); Khu phố 3 (tổ 7, 8, 10, 11, 16); Khu phố 4 (tổ 9, 13, 28 Tôn Thất Thuyết).

- Phường 6: 01 điểm - chung cư Vĩnh Hội (lô A, lô B, lô C).

- Phường 8: 04 điểm, gồm Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 9: 03 điểm, gồm cư xá Vĩnh Hội (lô O); Khu phố 1 (tổ 1); Khu phố 3 (tổ 43 đến 46).

- Phường 13: 05 điểm, gồm chung cư Đoàn Văn Bơ; cư xá Ngân hàng; Khu phố 1 (tổ 1, 2, 3); Khu phố 2 (tổ 4, 27, 31); Khu phố 3 (tổ 43, 47, 51).

- Phường 15: 05 điểm, gồm khu vực dọc bờ sông đường Tôn Thất Thuyết; Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4.

- Phường 16: 01 điểm - khu vực ven sông đường Tôn Thất Thuyết.

- Phường 18: 01 điểm - khu vực ven sông đường Tôn Thất Thuyết.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 66 điểm.

- Phường 1: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư Vạn Đô; chung cư M1; Trung tâm Thương mại Lotter The Gold View.

- Phường 2: 13 điểm, gồm; trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư Grand Riverside; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm; Trường Mầm non 2; Trung tâm Giáo dục Thường xuyên; Trường THCS Nguyễn Huệ; Trường Tiểu học Đặng Trần Côn; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Nhà Thiếu nhi quận; đình Vĩnh Hội; chùa Long Bửu đường Khánh Hội; thánh thất Cao đài Tam giáo điện Minh Tâm.

- Phường 3: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ; Trường THCS Quang Trung; Trường THCS Nguyễn Huệ; Công an phường.

- Phường 4: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Vĩnh Hội; Trường Mầm non bán công Nguyễn Tất Thành.

- Phường 6: 04 điểm, gồm chung cư H3; Trường Tiểu học Lý Nhơn; chung cư Millenium; chung cư Rivergate.

- Phường 8: 07 điểm, gồm chung cư H2; chùa Tấn Phước; Trường THCS Vân Đồn; chùa Phật Bửu; Trung tâm Học tập cộng đồng phường; Trường Tiểu học Bến Cảng; chùa Phước An.

- Phường 9: 04 điểm, gồm Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi; Trường THCS Chi Lăng; Trường Mầm non 9.

- Phường 10: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Công an phường; Trường Mầm Non 10.

- Phường 13: 09 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Bến Cảng; Trường Mầm non Sao Mai 13; Trường Đại học Nguyễn Tất Thành; Trường Tiểu học Bạch Đằng; Trường Mầm non Sao Mai 12; Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ; Trường Đại học Luật; tòa nhà Đinh Lễ.

- Phường 14: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường; Trường Tiểu học Xóm Chiếu II; số 84 Đoàn Văn Bơ.

- Phường 15: 05 điểm, gồm Trung tâm Dạy nghề quận; Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh (Tăng Bạt Hổ B); chùa Linh Bửu; Trường Tiểu học Đồng Đa; Trường Mầm non 15.

- Phường 16: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Trường Tộ; Trường Mầm non Ban Mai; Trường THCS Tăng Bạt Hổ (Tăng Bạt Hổ A) và nhà thờ Xóm Chiếu.

- Phường 18: 02 điểm, gồm Trường THCS Khánh Hội A; Trường THPT Nguyễn Trãi.

16. Quận 5

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 15 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm dọc tuyến đường Võ Văn Kiệt; dọc kênh Bến Nghé; kênh Tàu Hủ.

- Phường 2: 02 điểm, gồm Khu phố 2 (đoạn từ Trần Hưng Đạo đến hẻm 120 đường Trần Bình Trọng); Khu phố 4 (hẻm 58 Lê Hồng Phong đến hẻm 159 Trần Hưng Đạo).

- Phường 4: 01 điểm - khu vực Công viên Âu Lạc (gần mũi tàu vòng xoay Nguyễn Văn Cừ).

- Phường 7: 01 điểm - hẻm 90 đường Trần Hưng Đạo.

- Phường 9: 01 điểm - khu tứ giác đường Trần Nhân Tôn - đường Sư Vạn Hạnh - đường Hùng Vương - hẻm 190 Sư Vạn Hạnh.

- Phường 11: 05 điểm, gồm chung cư 440 Trần Hưng Đạo; cụm chung cư 206/1-206/34 Trần Hưng Đạo; chung cư 47-49 Ngô Quyền; chung cư 3-23 Phù Đổng Thiên Vương; nhà 8A Phú Định.

- Phường 14: 02 điểm, gồm chung cư 850 - 854 Nguyễn Trãi; khu dân cư dọc đường Hồng Bàng (từ xóm Voi đến đường Đỗ Ngọc Thạch).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 52 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường Mầm non 1; Trường Tiểu học Hàm Tử; Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại.

- Phường 2: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Trần Bình Trọng; Trường THCS Ba Đình.

- Phường 3: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Bà Sen; Trường Mầm non 3; Trường Mầm non Hòa Mi 3; Trường Đại học Sài Gòn.

- Phường 4: 03 điểm, gồm Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong; Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Sư phạm.

- Phường 6: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận; Trường Mầm non 6; Trường Đại học Hồng Bàng; Trường Tiểu học Huỳnh Kiến Hoa.

- Phường 7: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường; Văn phòng Khối vận phường; Trường THCS Kim Đồng.

- Phường 8: 04 điểm, gồm Trường Mầm non Sơn Ca; Trường Mầm non 8; Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái; Trường Tiểu học Trần Quốc Toản.

- Phường 9: 07 điểm, gồm Trường Mầm non 9; Bệnh viện 30-4; Trường THCS Lý Phong; Trường THPT Trần Khai Nguyên; Trường Dự bị Đại học; nhà thờ Ngã Sáu; Trung tâm Thương mại dịch vụ An Đông Plaza.

- Phường 10: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Công an phường; Trường Tiểu học Lý Cảnh Hón; Trung tâm Học tập cộng đồng phường; Nhà Văn hóa phường; Trường Mầm non 10.

- Phường 11: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Chính Nghĩa; Trường Tiểu học Minh Đạo; Trường THPT Trần Hữu Trang; Trường THCS Nguyễn Viết Xuân; Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao; Trường Đại học Y dược.

- Phường 12: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Hùng Vương; Công an phường; Thuận Kiều Plaza.

- Phường 14: 01 điểm - Trường THCS Trần Bội Cơ.

17. Quận 6

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 59 điểm.

- Phường 1: 06 điểm, gồm khu nhà trệt gác gỗ Khu phố 1 và Khu phố 5; chung cư 43 Bình Tây; chung cư 88-89 Mai Xuân Thưởng; chung cư 149 Cao Văn Lầu; chung cư 26 - 30 Phạm Văn Chí (123 - 123A - 123B - 123C Bình Tây).

- Phường 2: 12 điểm - khu dân cư ven kênh Hàng Bàng; chung cư 97-105 Ngô Nhân Tịnh; chung cư 107/4 - 107/16; chung cư 190 Mai Xuân Thưởng; chung cư 32 - 34 Tháp Mười; chung cư 126 Tháp Mười; chung cư 52 Lê Quang Sung; chung cư 162 Tháp Mười; chung cư 7 - 11 Tháp Mười; chung cư 144/1 - 144/5 Chu Văn An; chung cư 96 Phạm Đình Hồ; chung cư 132 - 134 Chu Văn An.

- Phường 3: 04 điểm - chung cư Gia Phú 489-509; chung cư 23 - 43 Phạm Phú Thứ; chung cư 4 - 30 Phạm Phú Thứ; chung cư 77 - 95 Phạm Phú Thứ.

- Phường 4: 02 điểm, gồm chung cư 127/2 - 127/32 Mai Xuân Thưởng; chung cư 182 Phạm Phú Thứ.

- Phường 5: 04 điểm - khu dân cư ven kênh Hàng Bàng; chung cư 297 Hậu Giang; chung cư 277 Hậu Giang; chung cư 189 - 195A Mai Xuân Thưởng.

- Phường 6: 04 điểm, gồm chung cư 73/18G/17 Hồng Bàng; chung cư 196 - 218 Minh Phụng; chung cư 235 Mai Xuân Thưởng; chung cư 149 - 151 - 153 Phạm Đình Hồ.

- Phường 9: 04 điểm, gồm chung cư 83 - 89 Minh Phụng; chung cư 121 - 129 Minh Phụng; chung cư 97/4 - 97/18 Nguyễn Đình Chi; chung cư 328 - 338 Nguyễn Đình Chi.

- Phường 10: 10 điểm, gồm khu nhà cấp 4 thuộc tổ 12; tổ 13; tổ 14; tổ 15; tổ 17; tổ 19; tổ 20; khu III nam Lý Chiêu Hoàng; một phần khu dân cư rạch Ruột Ngựa; chung cư lô R cư xá Phú Lâm D.

- Phường 11: 08 điểm, gồm khu nhà cấp 4 thuộc tổ 4; tổ 16; tổ 28; tổ 29; tổ 30; tổ 31; tổ 54; tổ 55.

- Phường 13: 02 điểm, gồm khu nhà cấp 4 tại Khu phố 3; Khu phố 5.

- Phường 14: 03 điểm, gồm khu nhà cấp 4 (thôn đoàn kết 183 Tân Hòa Đông); khu vực ven rạch Ông Buông - rạch Bàu Trâu; chung cư 119B Tân Hòa Đông.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 35 điểm.

- Phường 1: 03 điểm, gồm Trường THCS Bình Tây; Trường THCS Phạm Đình Hồ; Trường Tiểu học Nguyễn Huệ.

- Phường 2: 01 điểm - Trường Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật.

- Phường 3: 01 điểm - Trường Tiểu học Kim Đồng.

- Phường 4: 01 điểm - Trường Tiểu học Nhật Tảo.

- Phường 5: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình Tiên; Trường Tiểu học Châu Văn Liêm.

- Phường 6: 02 điểm, gồm Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh; Trường Tiểu học Võ Văn Tần.

- Phường 7: 01 điểm - Trường Mầm non Rạng Đông 7.

- Phường 8: 03 điểm, gồm Trường THCS Văn Thân; Trường Tiểu học Phạm Văn Chí; Trường Tiểu học Hùng Vương.

- Phường 9: 04 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Văn Tám; chùa Tuyên Lâm; chùa Phước Long; Trường THCS Hoàng Lê Kha.

- Phường 10: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Phú Định; Trường THPT Phú Định; Trường Tiểu học Bình Phú; chùa Hưng Minh Tự; khu Thể dục thể thao phường.

- Phường 11: 05 điểm, gồm Trường THCS Nguyễn Văn Luông; Trường THCS Bán công Lam Sơn; Trường Tiểu học bán trú Phù Đổng; Trường TH Kỹ thuật Nghiệp vụ Phú Lâm; Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thành phố.

- Phường 12: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Lam Sơn 1; Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương IV.

- Phường 13: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Him Lam; Trường Tiểu học Đặng Nguyên Cẩn.

- Phường 14: 03 điểm, gồm Trường THPT Mạc Đĩnh Chi; Trường Tiểu học công lập Phú Lâm; Trường THCS Đoàn kết.

18. Quận 7

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 10 điểm.

- Phường Phú Mỹ: 01 điểm - các hộ dân sống ven sông Phú Xuân từ chung cư Đức Khải đến quán Sông Quê 1 (tổ 15 - 18, Khu phố 2).

- Phường Phú Thuận: 01 điểm - bến đò Cảng dầu thực vật tổ 21, Khu phố 2 (ven rạch Tam Đệ).

- Phường Tân Thuận Tây: 01 điểm - các hộ dân ven tuyến đường Trần Xuân Soạn - dọc bờ kênh Tê, gồm tổ 3 (Khu phố 5), tổ 1, tổ 3 (Khu phố 4) và tổ 1, tổ 2, tổ 8, tổ 9 (Khu phố 3).

- Phường Tân Phong: 02 điểm, gồm khu dân cư ven rạch Đĩa 1 (tổ 2 và tổ 7, Khu phố 1); khu dân cư ven rạch Bàng Khu phố 1 và Khu phố 2.

- Phường Bình Thuận: 02 điểm, gồm khu dân cư ven ao cá Hương Tràm Khu phố 2 (tổ 7, tổ 8, tổ 9); khu dân cư ven ao cá Hương Tràm và rạch Cả Cầm (tổ 17 và tổ 19).

- Phường Tân Hưng: 02 điểm, gồm khu dân cư ven sông Ông Lớn (Khu phố 3 và Khu phố 5); khu dân cư ven rạch Bàng (Khu phố 1).

- Phường Tân Phú: 01 điểm - khu ký túc xá Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị kinh doanh.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 48 điểm.

- Phường Phú Mỹ: 06 điểm, gồm Trường THPT Ngô Quyền; Trường THCS Hoàng Quốc Việt; Trường Tiểu học Phú Mỹ 3; Trường THCS Phạm Hữu Lầu; Trạm Y tế phường; Trung tâm Văn hóa Thể thao quận - cơ sở 1.

- Phường Phú Thuận: 02 điểm, gồm Trường Tiểu học Lê Anh Xuân; Trường THCS Nguyễn Văn Hưởng

- Phường Tân Thuận Tây: 14 điểm, gồm Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm; Trường Mầm non Tuổi Thơ; Văn phòng Ban Điều hành Khu phố 2; Phòng Giáo dục Đào tạo quận; tòa nhà Petrolimex; Văn phòng Ban Điều hành Khu phố 3; Trường Mầm non Hoa Sen; Trạm Y tế phường; Trường Tiểu học Phù Đổng; Trường Mầm non Mai Ka; Trường Đại học Marketing; chợ cư xá Ngân hàng; Văn phòng Ban Điều hành Khu phố 5.

- Phường Tân Thuận Đông: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Quốc Toản; chung cư KTT; Trường Tiểu học Tân Thuận; khu lưu trú Khu chế xuất Tân Thuận; Trường Mầm non 19/5.
- Phường Tân Phong: 03 điểm, gồm Trường THCS Nguyễn Thị Thập; Trường Đại học RMIT; Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
- Phường Tân Kiên: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Lê Thánh Tôn; Trường Tiểu học Lương Thế Vinh; Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ; Trường Tiểu học Phan Huy Thực.
- Phường Bình Thuận: 04 điểm, gồm Nhà Thi đấu đa năng - Trung tâm Thể dục Thể thao quận; Trường THCS Huỳnh Tấn Phát; Trường THCS Nguyễn Hiền; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định.
- Phường Tân Hưng: 06 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư Tân Hưng; Trường Mầm non Tân Hưng; Trường Tiểu học Lê Quý Đôn; chung cư Hoàng Anh - Gia Lai; trụ sở Ban Quản lý dự án Đường thủy.
- Phường Tân Phú: 02 điểm, gồm chung cư Tân Mỹ; chung cư DockLand.
- Phường Tân Quy: 01 điểm - Trường Tiểu học Tân Quy.

19. Quận 8

- a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 44 điểm.
- Phường 1: 01 điểm, gồm khu dân cư ven rạch Ông Lớn từ Khu phố 1 đến Khu phố 5.
 - Phường 2: 02 điểm, gồm khu dân cư ven kênh Đôi (đường Phạm Thế Hiển từ cầu Nguyễn Văn Cừ đến cầu Chũ Y); ven sông Kênh Xáng (đường Âu Dương Lân ranh giới từ Phường 1 đến Phường 3).
 - Phường 3: 04 điểm, gồm khu vực cuối hẻm 154 Âu Dương Lân (hẻm nhánh 154/172, 154/55/26, 154/55/70 tiếp giáp rạch Ông Nhỏ); khu vực hẻm 304 Phạm Thế Hiển (dãy nhà tiếp giáp kênh Đôi); khu vực hẻm 451/16 Phạm Thế Hiển (dãy nhà tiếp giáp rạch Ông Nhỏ); khu vực hẻm 314/151 Âu Dương Lân (dãy nhà tiếp giáp rạch Ông Nhỏ).
 - Phường 4: 08 điểm, gồm bờ nam kênh Đôi (từ cầu Mật đến cầu Chánh Hưng thuộc Khu phố 1, 2, 3 và Khu phố 5); bờ bao (từ tổ 119 đến tổ 123, Khu phố 8); hai bên bờ rạch Du (Khu phố 1, 2, 3 và Khu phố 8); chung cư lô Phạm Thế Hiển; tuyến đường 17; tuyến đường Hồ Biểu Chánh; khu dân cư Khu phố 9 (130 Cao Lỗ và 152 Cao Lỗ); khu dân cư Khu phố 10 (783 Tạ Quang Bửu).
 - Phường 5: 01 điểm, gồm khu vực rạch Bò Đề.
 - Phường 6: 02 điểm, gồm khu vực ven kênh Đôi; khu vực ven rạch Bà Tàng.
 - Phường 7: 04 điểm, gồm khu vực ven sông Cần Giuộc; khu vực ven sông Chợ Đệm (khu D Khu phố 6); khu vực có nhà trên kênh Đôi - Khu phố 1; khu vực có nhà trên kênh Đôi - Khu phố 2.
 - Phường 8: 01 điểm - khu vực ven kênh Đôi, Khu phố 1.

- Phường 9: 01 điểm - khu vực dọc tuyến bờ bắc kênh Đôi.
 - Phường 10: 01 điểm - khu vực bên Nguyễn Duy.
 - Phường 12: 01 điểm - khu nhà ven kênh Đôi.
 - Phường 13: 01 điểm - chung cư 505 Bến Bình Đông.
 - Phường 14: 05 điểm, gồm Khu phố 1 (tổ 11, 12, 13); Khu phố 2 (tổ 16, 17, 18, 19); Khu phố 3 (tổ 40, 44); Khu phố 4 (tổ 65, 67); Khu phố 5 (tổ 70, 72).
 - Phường 15: 09 điểm, gồm Khu phố 1 - khu vực bên hông cầu Kênh Ngang số 2 (tổ 10); Khu phố 2 - khu vực dốc cầu Kênh Ngang số 2; Khu phố 6 - khu vực dốc cầu Kênh Ngang số 3; Khu phố 6 - Vạn Nguyên (tổ 67 - 68); Khu phố 7 - khu vực bên hông cầu Kênh Ngang số 3 (tổ 72); Khu phố 7 - khu vực ngã ba Mễ Cốc - Mai Hắc Đế (tổ 75 - 76); Khu phố 7 - khu vực ngã ba Lưu Hữu Phước - Mai Hắc Đế (tổ 76 - 77 - 78); Khu phố 8 - khu vực ngã ba Mễ Cốc - Rạch Cát tổ 93; Khu phố 8 - khu vực ngã ba Rạch Cát - Lưu Hữu Phước (tổ 87 - 88).
 - Phường 16: 03 điểm, gồm khu vực ven rạch Ruột Ngựa, Khu phố 2; khu vực ven rạch Nước Lên, Khu phố 1; khu vực ven rạch Nhỏ, Khu phố 3.
- b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 83 điểm.
- Phường 1: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Nguyễn Trục; Công ty May Hiệp Thành; đình Bình Long; tòa nhà Nguyễn Lâm Tower.
 - Phường 2: 02 điểm, gồm Trường THCS Dương Bá Trạc; Trường Mầm non Việt Nhi.
 - Phường 3: 04 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Âu Dương Lân - Khu phố 7; Trường THCS Khánh Bình; Trường Mầm non Bình Minh.
 - Phường 4: 06 điểm, gồm Trường Tiểu học Vàm Cỏ Đông; Trường Tiểu học Bán công Thái Hưng; khu hành chính phường; Trường Cao đẳng Bách khoa nam Sài Gòn; Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn; Trường THPT Lương Văn Can.
 - Phường 5: 02 điểm, gồm Trường THCS Sương Nguyệt Ánh; Trường Mầm non 19/5.
 - Phường 6: 05 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Mầm non Tuổi Ngọc; Trường Tiểu học Phan Đăng Lưu; Trường THCS Phan Đăng Lưu; Trường Tiểu học Bùi Minh Trục.
 - Phường 7: 11 điểm, gồm Trường Tiểu học Bình An; Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn; hội trường Trung tâm Thương mại Bình Điền; Trạm Y tế phường; nhà thờ Bình An Thượng; Trường THCS Phú Lợi; Trường Mẫu giáo Thỏ Ngọc; nhà thờ Bình Thuận; Trường THPT Nguyễn Văn Linh; nhà thờ Bình Sơn; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 8: 02 điểm, gồm Trường THCS Trần Danh Ninh; Trường Tiểu học Trần Danh Lâm.

- Phường 9: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; chung cư 481 Ba Đình; Trường THCS Lý Thánh Tông; Trường THCS Lý Nhân Tông; Trường Mẫu giáo Vàng Anh; tòa nhà 382 Nguyễn Duy; Trung tâm Hướng nghiệp quận.

- Phường 10: 03 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Mầm non Năng Mai; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 11: 03 điểm, gồm Trung tâm Y tế quận; Trường Tiểu học Lý Thái Tổ; Trường Mầm non Sơn Ca.

- Phường 12: 03 điểm, gồm Trung tâm Văn hóa Thể thao phường; Trường THCS Tùng Thiện Vương; Trường Tiểu học Tuy Lý Vương.

- Phường 13: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Trần Nguyên Hãn; Trường THPT Võ Văn Kiệt; Trường Mầm non Kim Đồng.

- Phường 14: 05 điểm, gồm Trường Tiểu học Hồng Đức; Công ty Bột mì Bình Đông; kho 1458 Hoài Thanh; chùa Thiên Trường; Nhà Văn hóa phường.

- Phường 15: 10 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Lê Lai; Công an phường; Trường THPT Ngô Gia Tự; Trường Mầm non Hoa Phượng; Trường Tiểu học Nguyễn Nhược Thị; Trường Mầm non Bé Ngoan; Trường Tiểu học Lưu Hữu Phước; Trường Trung cấp Công nghệ Lương thực Thực phẩm; Ban Chỉ huy Quân sự phường.

- Phường 16: 12 điểm, gồm Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ; Trường THPT Nguyễn Thị Định; chung cư Carina; Trường THCS Bình Đông; chung cư Mỹ Phúc; chung cư Mỹ Thuận; chung cư Điện lực; chung cư An Dương Vương; chung cư City Gate Towers; chung cư Trương Đình Hội; chung cư Avila; Trường Mầm non Bông Sen.

20. Quận 10

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 04 điểm.

- Phường 2: 02 điểm - chung cư Ngô Gia Tự gồm 16 lô (lô H, I, K, L, M, N, O, P, Q, R, S, T, U, V, X, Y); lô F chung cư Ngô Gia Tự.

- Phường 7: 01 điểm - chung cư Nguyễn Kim gồm 7 lô (lô K, L, M, N, O, Q, R).

- Phường 9: 01 điểm - chung cư Án Quang gồm 6 lô (lô A, B, C, D, E, F).

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 11 điểm.

- Phường 2: 06 điểm, gồm Trường THPT Nguyễn An Ninh; Trường Tiểu học Trương Định; Trường Mầm non III; Trường Đại học Kinh tế; Trường Mầm non Phường 3; Trường THPT Sương Nguyệt Anh.

- Phường 7: 02 điểm, gồm Sân vận động Thống Nhất; Trường Đại học Kinh tế.

- Phường 9: 03 điểm, gồm Trường Tiểu học Nhật Tảo; chùa Ân Quang; Trường THPT Nguyễn Khuyến.

21. Quận 11

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 16 điểm.

- Phường 2: 01 điểm - khu vực Bàu Chuông (322/21 Minh Phụng).

- Phường 3: 01 điểm - kênh Cầu Mé.

- Phường 4: 02 điểm, gồm 137 Tân Khai; 46 Thuận Kiều.

- Phường 6: 02 điểm, gồm hẻm 155 Phó Cơ Điều và hẻm 175 Phó Cơ Điều.

- Phường 7: 01 điểm - chung cư Lý Thường Kiệt (lô B, D, J).

- Phường 8: 03 điểm, gồm chung cư Liễu Thị Hương (115/2G Lò Siêu); chung cư Bình Thới (lô K); khu vực chợ Lãn Bình Thăng.

- Phường 11: 03 điểm, gồm khu vực chợ Chim Xanh; chung cư Thiên Phú; chung cư Kim Hoa.

- Phường 12: 02 điểm, gồm Khu phố 1 (đường 3/2 - Lò Siêu); Khu phố 2 (đường Tôn Thất Hiệp - Lãn Bình Thăng).

- Phường 13: 01 điểm - chợ Phú Thọ.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 18 điểm.

- Phường 2: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Nguyễn Thi.

- Phường 3: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Nguyễn Văn Phú.

- Phường 4: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Phạm Văn Hai.

- Phường 6: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Âu Cơ.

- Phường 7: 01 điểm - Sân vận động Phú Thọ.

- Phường 8: 03 điểm, gồm Bệnh viện Đa khoa quận; Trung tâm Y tế quận; Trường THPT Nguyễn Hiền.

- Phường 11: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Quyết Thắng.

- Phường 12: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Phú Thọ.

- Phường 13: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trạm Y tế phường.

22. Quận 12

a) Các khu vực xung yếu, trọng điểm cần ứng cứu, di dời dân: 15 điểm.

- Phường An Phú Đông: 06 điểm, gồm khu dân cư ven sông Vàm Thuật (tổ 26, tổ 27); khu dân cư ven rạch Sáu Trinh (tổ 31); khu dân cư ven rạch Thầy Bảo (tổ 38); khu dân cư ven rạch Gia (tổ 22); khu vực ven sông Sài Gòn (tổ 17); khu vực ven sông Vàm Thuật, Khu phố 1.

- Phường Thạnh Lộc: 04 điểm, gồm khu dân cư ven bờ hữu sông Sài Gòn, Khu phố 2; khu dân cư ven rạch Tâm Du, Khu phố 3A; khu dân cư ven rạch Láng Le, tổ 14, Khu phố 3B; khu dân cư ven rạch Ông Đụng, Khu phố 1, 2.

- Phường Thạnh Xuân: 03 điểm, gồm khu dân cư ven rạch Ông Đụng, tổ 39, Khu phố 3; khu dân cư ven rạch cầu Vững, tổ 46, Khu phố 4; khu dân cư ven rạch Miếu, tổ 48, Khu phố 4.

- Phường Thới An: 01 điểm - khu vực rạch Đá Hàn, Khu phố 1.

- Phường Tân Chánh Hiệp: 01 điểm - khu dân cư gần Ao cá Tiểu đoàn Thông tin 42, Khu phố 2, 5.

b) Các vị trí an toàn, kiên cố để đưa người dân di dời, sơ tán đến tạm cư: 65 điểm.

- Phường An Phú Đông: 06 điểm, gồm Văn phòng Nhà máy Xử lý nước thải; khách sạn Nguyễn Anh (tổ 30, Khu phố 2); Trường Tiểu học Võ Thị Thừa; khu sinh hoạt cộng đồng dự án Công ty Tiên Phước; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Trường Tiểu học Phạm Văn Chiêu.

- Phường Thạnh Lộc: 05 điểm, gồm Trường Cao đẳng Điện Lực 2; Trường THCS Trần Hưng Đạo; Trường THPT Thạnh Lộc; Trường Tiểu học Hà Huy Giáp; Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ.

- Phường Thạnh Xuân: 06 điểm, gồm khách sạn Xuân Lộc; khách sạn Hoàng Xuân; khách sạn Phú Long; khách sạn Cát Tường; khách sạn Hoa Hải Hà; khách sạn Màu Tím.

- Phường Thới An: 04 điểm, gồm Công ty TNHH SX - TM Âu Lạc; Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường Mầm non Hoa Mai; Trường THCS Nguyễn Trung Trực.

- Phường Tân Thới Hiệp: 01 điểm - Nhà Văn hóa phường.

- Phường Tân Hưng Thuận: 02 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THPT Trường Chinh.

- Phường Trung Mỹ Tây: 14 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường THCS Trung Mỹ Tây 2; Trường Trung học Giao thông công chính; Công ty TNHH Phương Khoa; Công ty TNHH B và O; Trường Tiểu học Quang Trung; Trung tâm Văn hóa quận; Trung tâm Thể dục Thể thao quận; Công ty Giày An Giang; Trường THCS Nguyễn An Ninh; Trường Tiểu học Võ Văn Tần; Công an phường; Ban Chỉ huy Quân sự phường; Trạm Y tế phường.

- Phường Hiệp Thành: 02 điểm, gồm Trường Võ Trường Toản; Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật.
- Phường Đông Hưng Thuận: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Trường Tiểu học Đông Hưng Thuận 1 và 2; Trường THCS Phan Bội Châu; chùa Tân Thành; chùa Long Thành; chùa Thiên Minh; giáo xứ Chợ Cầu.
- Phường Tân Thới Nhất: 11 điểm, gồm khách sạn Xuân Hoa; khách sạn Kim Mỹ; Công ty TNHH Phương Đông; Trường Nam Việt; chùa Tường Quang, chùa Bửu Lâm; chùa Vĩnh Phước; chùa Bửu Tạng; Trường Tiểu học Trương Định; Trường THCS Trần Phú; Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định.
- Phường Tân Chánh Hiệp: 07 điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường; Nhà Văn hóa phường; trụ sở Tiểu đoàn Thông tin 42; Trường THCS Trần Quang Khải; Trường Tiểu học Trần Quang Cơ; Trường Đại học Giao thông vận tải (cơ sở 2); Trường Đại học Lao động - Xã hội (cơ sở 2)/.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục III
Lực lượng dự kiến huy động

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 810 /QĐ-UBND
ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

| STT | LỰC LƯỢNG | THÀNH PHỐ | QUẬN, HUYỆN | PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN | TỔNG CỘNG |
|--------------------------------|---|--------------|--------------|----------------------|---------------|
| 1 | Quân sự | 740 | 2.856 | 3.220 | 6.816 |
| 2 | Bộ đội biên phòng | 400 | | | 400 |
| 3 | Công an | 1.100 | 2.000 | 600 | 3.700 |
| 4 | Y tế | 500 | 1.100 | | 1.600 |
| 5 | Hội Chữ thập đỏ | 100 | 900 | | 1.000 |
| 6 | Doanh nghiệp Công ích | | 1.000 | | 1.000 |
| 7 | Công ty TNHH MTV Thoát nước đô thị | 400 | | | 400 |
| 8 | Công ty TNHH MTV QL KT dịch vụ Thủy lợi | 200 | | | 200 |
| 9 | Thanh niên xung phong | 800 | | | 800 |
| 10 | Lực lượng xung kích | | 1.500 | 12.200 | 13.700 |
| Tổng cộng các lực lượng | | 4.240 | 9.356 | 16.020 | 29.616 |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục IV

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động

(Ban hành kèm theo Quyết định số 810 /QĐ-UBND

ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|--|
| 1 | Ca nô | chiếc | 81 | TP.Thủ Đức (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (37); Bộ Tư lệnh TP (5); Công an TP (5); Lực lượng TNXP TP (2); Chi cục Thủy sản (1); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (3); Quận 8 (1); Quận 12 (1); Gò Vấp (1); Cần Giờ (14); Nhà Bè (3); Bình Chánh (2). |
| 2 | Xuồng cứu hộ | chiếc | 50 | Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (12); Lực lượng TNXP TP (7); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Quận 7 (1); Quận 8 (1); Quận 12 (5); Hóc Môn (1); Tân Phú (1); Cần Giờ (9); Nhà Bè (3); Bình Chánh (7). |
| 3 | Ghe cứu hộ | chiếc | 53 | Công an TP (2); Lực lượng TNXP TP (3); Cần Giờ (48). |
| 4 | Tàu kéo | chiếc | 2 | Lực lượng TNXP TP (2). |
| 5 | Tàu tìm kiếm cứu nạn | chiếc | 14 | Cảng vụ Hàng hải TP (5); BCH Bộ đội biên phòng TP (2); Chi cục Thủy sản (2); Cần Giờ (5). |
| 6 | Phà | chiếc | 20 | Lực lượng TNXP TP (20). |
| 7 | Xe 04-29 chỗ | chiếc | 75 | Sở Y tế (2); Sở Xây dựng (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (31); Quận 8 (2); Quận 4 (1); Bình Tân (2); Nhà Bè (10); Hóc Môn (26 chiếc). |
| 8 | Xe tải | chiếc | 114 | TP. Thủ Đức (23); Công an TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Bộ Tư lệnh TP (2); Quận 1 (7); Quận 3 (4); Quận 4 (2); Quận 7 (6); Quận 8 (2); Quận 10 (5); Quận 12 (1); Cần Giờ (54); Bình Chánh (2). |
| 9 | Xe cứu hộ | chiếc | 26 | Công an TP (4); Sở Y tế (10); Bộ Tư lệnh TP (1); Quận 4 (1); Quận 11 (10). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|--|
| 10 | Xe cứu thương | chiếc | 13 | TP. Thủ Đức (2); Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (2); Hội Chữ thập đỏ (1); Quận 3 (2); Bình Tân (1); Cần Giờ (4). |
| 11 | Xe chuyên dụng các loại | chiếc | 67 | TP. Thủ Đức (20); Công an TP (7); Lực lượng TNXP TP (1); Bộ Tư lệnh TP (4); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Quận 4 (1); Quận 7 (4); Quận 10 (6); Cần Giờ (11); Nhà Bè (2). |
| 12 | Máy phát điện | cái | 274 | TP. Thủ Đức (31); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Công an TP (85); Bộ Tư lệnh TP (1); Lực lượng TNXP TP (12); Cảng vụ Hàng hải TP (6); Chi cục Thủy sản (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (8); Sở Lao động TBXH (23); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (1); Quận 1 (3); Quận 3 (1); Quận 4 (8); Quận 6 (3); Quận 7 (8); Quận 8 (2); Quận 10 (6); Quận 11 (7); Quận 12 (11); Bình Tân (3); Hóc Môn (4); Tân Bình (6); Tân Phú (16); Phú Nhuận (6); Gò Vấp (1); Cần Giờ (22); Nhà Bè (6); Bình Chánh (4). |
| 13 | Máy cắt bê tông | cái | 90 | TP. Thủ Đức (3); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Bộ Tư lệnh TP (2); Công an TP (18); Quận 1 (3); Quận 6 (11); Quận 7 (5); Quận 8 (1); Quận 10 (4); Quận 12 (5); Bình Tân (5); Hóc Môn (1); Củ Chi (1); Tân Bình (7); Tân Phú (2); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (6); Nhà Bè (5); Bình Chánh (3). |
| 14 | Máy khoan đục bê tông | cái | 112 | TP. Thủ Đức (18); Công an TP (14); Bộ Tư lệnh TP (1); Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Sở Lao động TBXH (5); Quận 1 (2); Quận 4 (12); Quận 7 (3); Quận 8 (5); Quận 10 (4); Quận 12 (8); Tân Bình (4); Bình Tân (3); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (10); Nhà Bè (6); Bình Chánh (3); Tân Phú (1). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|--------------------------------------|-------------|----------|--|
| 15 | Máy hàn cắt kim loại | cái | 23 | Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (9); Sở Lao động TBXH (12). |
| 16 | Máy bộ đàm | cái | 396 | TP.Thủ Đức (17); Lực lượng TNXP TP (158); Chi cục Thủy sản (6); Quận 3 (2); Quận 4 (42); Quận 6 (13); Quận 7 (40); Quận 8 (10); Quận 10 (30); Quận 12 (10); Tân Bình (10); Tân Phú (3); Phú Nhuận (10); Cần Giờ (33); Nhà Bè (2); Bình Chánh (10). |
| 17 | Máy nén PDS185 | cái | 1 | Bộ Tư lệnh TP (1). |
| 18 | Máy soi đa chiều | cái | 1 | Bộ Tư lệnh TP (1). |
| 19 | Máy soi dưới nước | cái | 3 | TP.Thủ Đức (2); Bộ Tư lệnh TP (1). |
| 20 | Thiết bị cứu hộ trong không gian hẹp | cái | 1 | Bộ Tư lệnh TP (1). |
| 21 | Máy thở oxy khẩn cấp | cái | 2 | Bộ Tư lệnh TP (2). |
| 22 | Máy đo độ sâu | cái | 1 | Cảng vụ Hàng hải TP (1). |
| 23 | Máy cắt sắt | cái | 15 | BCH Bộ đội biên phòng TP (2); Công an TP (5); Lực lượng TNXP TP (1); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (1); Quận 7 (1); Quận 11 (1); Phú Nhuận (2); Nhà Bè (1); Gò Vấp (1). |
| 24 | Cưa máy cầm tay các loại | cái | 313 | TP.Thủ Đức (45); BCH Bộ đội biên phòng TP (1); Công an TP (6); Lực lượng TNXP TP (3); Sở Lao động TBXH (10); Quận 1 (3); Quận 3 (2); Quận 4 (27); Quận 6 (10); Quận 7 (23); Quận 8 (9); Quận 10 (8); Quận 11 (5); Quận 12 (12); Bình Tân (19); Bình Thạnh (9); Củ Chi (12); Tân Bình (11); Tân Phú (11); Phú Nhuận (4); Gò Vấp (6); Cần Giờ (33); Nhà Bè (14); Bình Chánh (24); Hóc Môn (6). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|--|
| 25 | Áo phao | cái | 18.449 | TP.Thủ Đức (1.720); BCH Bộ đội biên phòng TP (1138); Bộ Tư lệnh TP (470); Công an TP (2192); Lực lượng TNXP TP (895); Chi cục Thủy sản (600); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (140); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (40); Quận 1 (211); Quận 3 (205); Quận 4 (498); Quận 6 (420); Quận 7 (764); Quận 8 (621); Quận 10 (174); Quận 11 (156); Quận 12 (772); Bình Tân (340); Hóc Môn (400); Củ Chi (307); Tân Bình (170); Tân Phú (110); Phú Nhuận (250); Cần Giờ (4.029); Nhà Bè (949); Bình Chánh (719); Gò Vấp (310). |
| 26 | Phao tròn | cái | 10.525 | TP.Thủ Đức (623); BCH Bộ đội biên phòng TP (920); Bộ Tư lệnh TP (560); Công an TP (1795); Lực lượng TNXP TP (40); Chi cục Thủy sản (411); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (10); Quận 1 (109); Quận 3 (39); Quận 4 (247); Quận 6 (50); Quận 7 (532); Quận 8 (650); Quận 10 (10); Quận 11 (75); Quận 12 (100); Bình Tân (260); Hóc Môn (170); Củ Chi (248); Tân Bình (110); Tân Phú (80); Phú Nhuận (250); Cần Giờ (1450); Nhà Bè (892); Bình Chánh (595); Gò Vấp (230). |
| 27 | Phao bè | cái | 172 | TP.Thủ Đức (31); BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Bộ Tư lệnh TP (20); Công an TP (28); Lực lượng TNXP TP (6); Quận 6 (4); Quận 7 (4); Quận 8 (7); Quận 4 (1); Quận 12 (12); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (9); Nhà Bè (2); Bình Chánh (27); Gò Vấp (1). |
| 28 | Phao cầm tay | cái | 1.500 | Lực lượng TNXP TP (1.500). |
| 29 | Phao dây | cuộn | 141 | TP.Thủ Đức (17); Công an TP (9); Quận 8 (65); Quận 12 (20); Bình Chánh (30). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|--|
| 30 | Nệm hơi cứu hộ | cái | 22 | Công an TP (5); Bộ Tư lệnh TP (2); Quận 1 (2); Quận 3 (3); Quận 4 (2); Quận 6 (1); Quận 10 (1); Quận 12 (2); Gò Vấp (1); Bình Chánh (2); Tân Phú (1). |
| 31 | Thiết bị phanh cắt thủy lực | bộ | 12 | Công an TP (6); Gò Vấp (3); Tân Phú (3). |
| 32 | Dụng cụ cứu hộ đa năng | bộ | 3 | Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Nhà Bè (1). |
| 33 | Bộ đồ lặn | bộ | 63 | BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Bộ Tư lệnh TP (20); Công an TP (34); Chi cục Thủy sản (1). |
| 34 | Ứng cách điện | đôi | 15 | TP. Thủ Đức (10); Công an TP (4); Lực lượng TNXP TP (1). |
| 35 | Ứng cao su | đôi | 2.125 | TP.Thủ Đức (220); Bộ Tư lệnh TP (40); Công an TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (145); Quận 1 (200); Quận 4 (70); Quận 6 (50); Quận 7 (460); Quận 8 (5); Quận 10 (80); Quận 11 (164); Bình Tân (168); Bình Thạnh (110); Hóc Môn (20); Tân Bình (20); Nhà Bè (176); Bình Chánh (120); Tân Phú (67). |
| 36 | Găng tay cách điện | đôi | 16 | TP.Thủ Đức (10); Công an TP (6). |
| 37 | Ống nhôm | cái | 113 | TP.Thủ Đức (3); BCH Bộ đội biên phòng TP (6); Công an TP (38); Cảng vụ Hàng hải TP (3); Lực lượng TNXP TP (6); Chi cục Thủy sản (8); Quận 4 (8); Quận 7 (5); Quận 12 (8); Phú Nhuận (5); Gò Vấp (4); Cần Giờ (15); Bình Chánh (4). |
| 38 | Bộ dây leo cứu nạn | bộ | 59 | Bộ Tư lệnh TP (2); BCH Bộ đội biên phòng TP (8); Lực lượng TNXP TP (10); Quận 3 (39). |
| 39 | Đèn cứu hộ | cái | 112 | TP.Thủ Đức (13); BCH Bộ đội biên phòng TP (4); Bộ Tư lệnh TP (5); Công an TP (12); Sở Xây dựng (10); Quận 1 (12); Quận 3 (2); Quận 8 (5); Quận 10 (14); Tân Bình (7); Cần Giờ (7); Bình Chánh (2); Gò Vấp (16). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|--|
| 40 | Đèn pin các loại | cái | 2.289 | TP.Thủ Đức (445); BCH Bộ đội biên phòng TP (1); Công an TP (130); Lực lượng TNXP TP (84); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (22); Sở Xây dựng (2); Quận 1 (41); Quận 3 (19); Quận 4 (119); Quận 6 (4); Quận 7 (414); Quận 8 (12); Quận 10 (44); Quận 11 (66); Quận 12 (58); Bình Tân (97); Hóc Môn (57); Tân Bình (39); Tân Phú (36); Phú Nhuận (5); Gò Vấp (217); Bình Thạnh (5); Nhà Bè (122); Bình Chánh (92). |
| 41 | Pa lăng | cái | 7 | Lực lượng TNXP TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (5). |
| 42 | Thang các loại | cái | 366 | TP.Thủ Đức (54); Bộ Tư lệnh TP (10); Công an TP (10); Lực lượng TNXP TP (2); Quận 1 (12); Quận 3 (19); Quận 4 (21); Quận 8 (15); Quận 10 (75); Quận 11 (24); Quận 12 (4); Hóc Môn (22); Tân Bình (10); Tân Phú (23); Phú Nhuận (18); Gò Vấp (11); Cần Giờ (9); Nhà Bè (15); Bình Chánh (12). |
| 43 | Loa phóng thanh cầm tay | cái | 907 | TP.Thủ Đức (147); BCH Bộ đội biên phòng TP (10); Công an TP (44); Lực lượng TNXP TP (7); Chi cục Thủy sản (2); Quận 1 (20); Quận 4 (46); Quận 6 (32); Quận 7 (48); Quận 8 (21); Quận 10 (29); Quận 11 (32); Quận 12 (23); Bình Tân (7); Hóc Môn (6); Củ Chi (24); Tân Bình (20); Tân Phú (17); Phú Nhuận (2); Gò Vấp (248); Cần Giờ (32); Nhà Bè (37); Bình Chánh (53). |
| 44 | Búa các loại | cái | 654 | TP.Thủ Đức (74); Lực lượng TNXP TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (19); Sở Xây dựng (1); Quận 1 (99); Quận 3 (5); Quận 4 (24); Quận 7 (12); Quận 8 (23); Quận 10 (34); Quận 11 (58); Quận 12 (13); Bình Tân (11); Hóc Môn (19); Củ Chi (12); Tân Bình (43); Tân Phú (13); Phú Nhuận (80); Gò Vấp (12); Nhà Bè (77); Bình Chánh (5); Công an TP (10). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|---|
| 45 | Kèm cộng lực | cái | 430 | TP.Thủ Đức (32); Công an TP (62); Lực lượng TNXP TP (2); Quận 1 (88); Quận 3 (10); Quận 4 (30); Quận 10 (3); Quận 11 (19); Quận 12 (2); Bình Tân (19); Hóc Môn (16); Củ Chi (3); Tân Bình (25); Tân Phú (9); Phú Nhuận (17); Gò Vấp (4); Cần Giờ (7); Nhà Bè (53); Bình Chánh (29). |
| 46 | Cuộc và xẻng | cái | 2.587 | TP.Thủ Đức (233); BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Công an TP (214); Lực lượng TNXP TP (20); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (71); Sở Xây dựng (2); Quận 1 (80); Quận 3 (26); Quận 4 (124); Quận 7 (425); Quận 8 (77); Quận 10 (102); Quận 11 (67); Quận 12 (127); Bình Tân (61); Hóc Môn (120); Củ Chi (40); Tân Bình (92); Tân Phú (112); Phú Nhuận (210); Gò Vấp (46); Bình Thạnh (10); Nhà Bè (222); Bình Chánh (206). |
| 47 | Xà beng | cái | 671 | TP.Thủ Đức (86); Công an TP (68); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (24); Quận 1 (11); Quận 3 (18); Quận 4 (26); Quận 7 (60); Quận 8 (29); Quận 10 (37); Quận 12 (18); Bình Tân (85); Hóc Môn (24); Tân Bình (16); Tân Phú (26); Gò Vấp (3); Phú Nhuận (40); Nhà Bè (54); Bình Chánh (46). |
| 48 | Dây (thừng, dù) | m | 36.625 | TP.Thủ Đức (2.900); Công an TP (1.200); Quận 3 (200); Quận 4 (717); Quận 6 (4.300); Quận 7 (5.750); Quận 8 (4.000); Quận 10 (850); Quận 12 (40); Củ Chi (500); Hóc Môn (2.400); Phú Nhuận (2.000); Cần Giờ (2350); Nhà Bè (2.688); Bình Chánh (6.730). |

| STT | PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ | ĐƠN VỊ TÍNH | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ QUẢN LÝ |
|-----|-----------------------------|-------------|----------|---|
| 49 | Nhà bạt các loại | cái | 320 | TP.Thủ Đức (20); Bộ Tư lệnh TP (95); Công an TP (63); Lực lượng TNXP TP (5); Cảng vụ Hàng hải TP (3); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (7); Lao động TBXH (7); Quận 3 (2); Quận 4 (17); Quận 7 (14); Quận 10 (6); Quận 11 (2); Quận 12 (4); Bình Tân (1); Củ Chi (4); Hóc Môn (2); Tân Bình (16); Tân Phú (2); Phú Nhuận (5); Cần Giờ (10); Nhà Bè (13); Bình Chánh (18). |
| 50 | Cửa sắt cầm tay | cái | 148 | Công an TP (4); Quận 3 (7); Quận 4 (9); Quận 8 (16); Quận 11 (4); Bình Thạnh (2); Bình Tân (50); Phú Nhuận (10); Nhà Bè (46). |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ